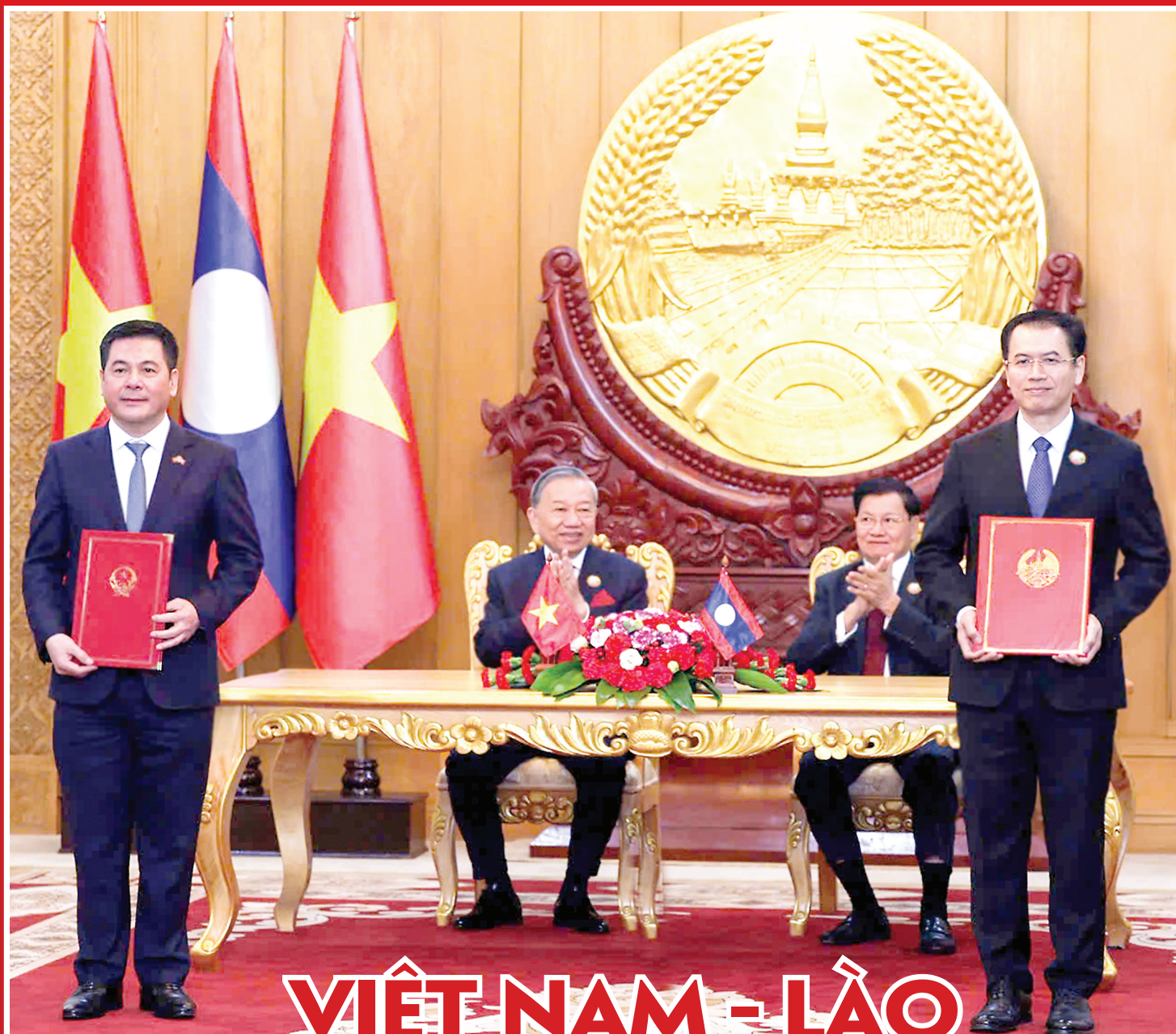


Vietnam ECONOMIC NEWS

PUBLICATION OF NEWSPAPER OF INDUSTRY AND TRADE

www.ven.congthuong.vn No.12 December 25, 2025



VIỆT NAM - LÀO

Phát triển chuỗi liên kết công nghiệp,
mở chương mới cho hợp tác thương mại

VIETNAM AND LAOS DEVELOP
INDUSTRIAL LINKAGES,
OPENING NEW CHAPTER FOR
TRADE COOPERATION P.2-3-4-5



8 936023 870011

PHUMY
Cho mùa bội thu

HỮU CƠ PHÚ MỸ



**IN ASSOCIATION
WITH VIETNAMESE TRADE
OFFICES IN:**

SOUTH AFRICA, 135 Brooks St.,
- Brooklyn Pretoria 0181 - Republic of
South Africa
Tel: 27-12-3621179
Fax: 27-12-3620553
Email: Vnto@worldonline.co.za

KUWAIT P.O. Box 425, Salmiya,
Kuwait Salwa,
Block 6, Street 3, Villa 62 - Kuwait
Tel: 965 - 5615977
Fax: 965 - 5645305
Email: Tvnkw@hotmail.com

RUSSIA, Moscow, 1 Tverskaja Lamskaja;30
Tel: 007095 2502422
Fax: 007095 2500534
Email: Victor@online.ru

THE UK, 12-14 Victoria Road,
London W8 5RD
Tel: 00442079373174
Fax: 00442079384625
Email: TL 193@hotmail.com

THE US, 1730 M Street, N.W.,
Suite 501, Washington, D.C. 20036 USA
Tel: 001202 4639425
Fax: 001202 4639439
Email: vinatrade@aol.com

ARGENTINA, Arribeno 2554 Capital
Federal Argentina
Tel: 00541147061992
Fax: 00541147061992
Email: vantvar@yahoo.com

AUSTRALIA, 797 Bourke Street Redfern,
Sydney 2016 Australia
Tel: 612 93101872
Fax: 612 93101929
Email: tvuvn@ihug.com.au

CHINA
Beijing - Jian Guo men wai - Guang Hua Lu
No.32 Post Cost: 100600 China
Tel: 86106532 5415
Fax: 86106532 5720
Email: Vinaemba@mailhost.cinet.com.cn

INDONESIA
25 JL Teuku Umar, Jakarta, Indonesia
Tel: 6221 3100359
Fax: 6221 3100359

MALAYSIA, Pesiaran Stonor 50450
Kuala Lumpur, Malaysia (Embassy of Vietnam)
Tel: 603 24 4692
Fax: 603 2414696
Email: tvmalai99@hotmail.com

SINGAPORE, No.10 Leedon Park,
Singapore 267887
Tel: 65 4683747
Fax: 65 4670458
Email: vinatrade@singnet.com.sg

THE REPUBLIC OF KOREA
Rm 401, Byuksong Bldg, 3-3/4 Changjon - Dong,
Mapo - Gu, Seoul, Korea
Tel: 822 3223660
Fax: 822 3223770
Email: tmanhhung@hotmail.com

CONTENT



Việt Nam là điểm đến đầu tư tiềm năng
Vietnam is a potential investment destination **P. 26-27-28-29**

TIÊU ĐIỂM/COVER STORY

2-3: Việt Nam - Lào: Phát triển chuỗi liên kết công nghiệp, mở chương mới cho hợp tác thương mại

4-5: Vietnam and Laos Develop Industrial Linkages, Opening New Chapter for Trade Cooperation

HỘI NHẬP/COOPERATION

6-7: Hợp tác đầu tư Việt Nam - Lào: Doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể phát triển

8-9: Vietnam-Laos Investment Cooperation: Enterprises as Center and Subject of Development

ĐỐI THOẠI/TALKS

10-11: Tăng cường nguồn lực, thúc đẩy công nghiệp môi trường tăng trưởng

12-13: More Resources for Boosting Environmental Industry Growth

CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI/INDUSTRY & TRADE

18-19: Công nghiệp giữ nhịp tăng trưởng, tạo đà bứt phá cuối năm

20-21: Industry Production Maintains Momentum for Year-End Breakthrough

ĐẦU TƯ/INVESTMENT

26-27: Nỗ lực cải cách, thu hút dòng vốn FDI chất lượng

28-29: Reform Efforts to Attract Quality FDI Flows

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG/FINANCE & BANKING

30-31: Giải pháp tín dụng: Đòn bẩy hướng tới tăng trưởng kinh tế hai con số

32-33: Credit Solutions: Leverage for Double-digit Growth

VĂN HÓA - DU LỊCH/CULTURE & TOURISM

34-35: Du lịch Việt Nam: Một năm bứt phá ấn tượng

36-37: Vietnam Tourism: A Year of Impressive Breakthroughs

Cover photo 1: Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith chứng kiến lễ trao Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Công Thương Lào về phát triển chuỗi liên kết công nghiệp giữa Việt Nam và Lào Ảnh: Nguyễn Minh
General Secretary Tô Lâm and General Secretary and President of Laos Thongloun Sisoulith witnessing the exchange ceremony of the Memorandum of Understanding between the Ministry of Industry and Trade of Vietnam and the Ministry of Industry and Commerce of Laos regarding the development of industrial linkage chains between the two countries



Tổng Bí thư Tô Lâm hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào từ ngày 1 đến 2/12/2025 (Ảnh: Thống Nhất/TTXVN)

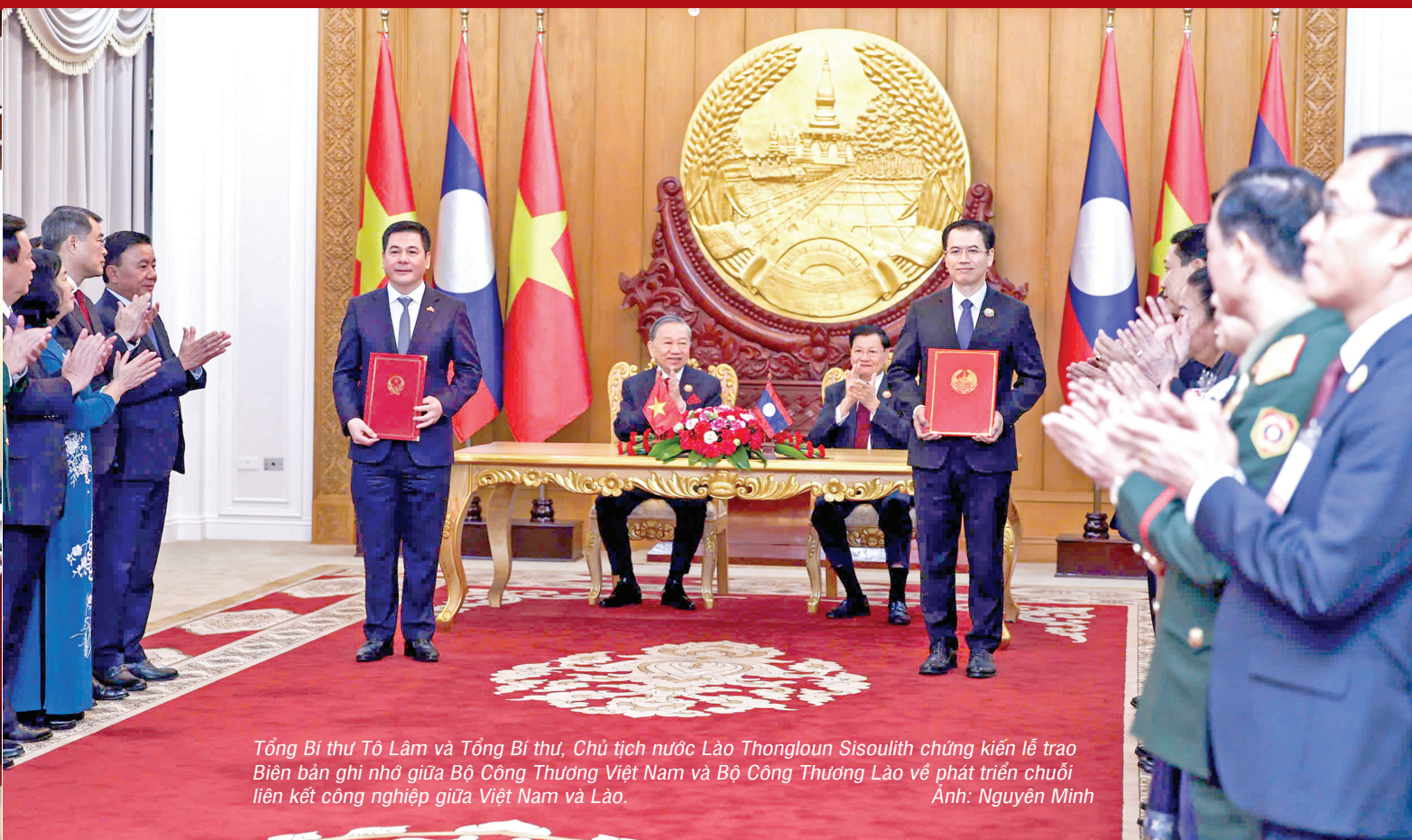
VIỆT NAM - LÀO

PHÁT TRIỂN CHUỖI LIÊN KẾT CÔNG NGHIỆP, MỞ CHƯƠNG MỚI CHO HỢP TÁC THƯƠNG MẠI

◀ **HOÀNG HÀ**

Hai nước Việt Nam - Lào đã ký hợp tác phát triển chuỗi liên kết công nghiệp, mở ra khuôn khổ hợp tác mới, tạo động lực thúc đẩy đột phá trong thương mại song phương.

Đầu tháng 12/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm và phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào, dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh Lào và đồng chủ trì Cuộc gặp cấp cao giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Theo Bộ Ngoại giao, chuyến thăm đã diễn ra thành công hết sức tốt



*Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith chứng kiến lễ trao Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Công Thương Lào về phát triển chuỗi liên kết công nghiệp giữa Việt Nam và Lào.
Ảnh: Nguyễn Minh*

đẹp và lãnh đạo hai Đảng, hai nước đều nhất trí đây là chuyến thăm có ý nghĩa lịch sử, mở ra một chương mới trong quan hệ giữa hai Đảng và hai nước Việt Nam - Lào.

Nhân chuyến thăm này, hai Đảng, hai nước đã nhất trí đưa quan hệ lên một tầm cao mới. Nếu như trước đây, Việt Nam và Lào thúc đẩy quan hệ theo phương châm 12 chữ “hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện”, thì nay quan hệ hai nước nâng lên 16 chữ vàng với yếu tố mới là “gắn kết chiến lược”.

Điều này thể hiện tầm nhìn chung, định hướng chung và nỗ lực chung của hai dân tộc dựa trên những vấn đề chiến lược trong giai đoạn mới, không chỉ về chính trị mà còn gắn kết chặt chẽ về kinh tế qua kết nối liên thông cơ sở hạ tầng, quy hoạch phát triển kinh tế và gắn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước, phát huy những truyền thống, những cơ chế và phương thức đã có.

Trên cơ sở định hướng chiến lược mới, hai nước nhất trí hợp tác chính trị là mũi nhọn, là kim chỉ nam của quan hệ Việt - Lào; quốc phòng an ninh là một trong những trụ cột quan trọng để đảm bảo hòa bình, ổn định của của hai nước phục vụ phát triển; hợp tác kinh tế - xã hội phải đột phá để hai nước cùng nhau vươn mình trong thời gian tới, phát huy mạnh mẽ truyền thống giữa hai dân tộc.

Đặc biệt, trong chuyến công tác, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith đã chứng kiến các biên bản ghi nhớ hợp tác giữa bộ, ngành hai nước. Trong đó, Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Công Thương Lào đã trao Biên bản ghi nhớ về phát triển chuỗi liên kết công nghiệp, mở ra khuôn khổ hợp tác mới, thúc đẩy chuỗi liên kết công nghiệp hai nước phát triển thực chất và hiệu quả hơn.

Theo Bộ Công Thương, bản ghi nhớ sẽ tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng song phương thông qua việc liên kết các ngành công nghiệp từ khai thác tài nguyên, chế biến sâu, công nghiệp hỗ trợ đến tiêu thụ sản phẩm, hình thành chuỗi giá trị chung, tối ưu hóa chi phí và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm xuất khẩu. Đồng thời, thúc đẩy giao thương hai chiều, kết hợp cùng sự phát triển của hạ tầng kết nối như đường bộ, đường sắt và cảng cạn, sẽ rút ngắn thời gian vận chuyển, giảm chi phí logistics và gia tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam - Lào trên thị trường khu vực cũng như quốc tế.

Về mặt xã hội, thỏa thuận này hứa hẹn mở ra hàng chục nghìn cơ hội việc làm mới, đặc biệt tại các khu vực biên giới và các vùng kinh tế trọng điểm. Quan trọng hơn, biên bản ghi nhớ sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác công nghiệp; thắt chặt tình hữu nghị, sự tin cậy và gắn bó lâu dài giữa nhân dân hai nước, tạo nền tảng xã hội vững chắc cho ổn định và phát triển bền vững./.



General Secretary To Lam and General Secretary and President of Laos Thongloun Sisoulith witnessing the exchange of the Memorandum of Understanding between the Ministry of Industry and Trade of Vietnam and the Ministry of Industry and Commerce of Laos regarding the development of industrial linkage chains between the two countries

VIETNAM AND LAOS DEVELOP INDUSTRIAL LINKAGES, OPENING NEW CHAPTER FOR TRADE COOPERATION

◀ By **HOANG HOA**

Vietnam and Laos have just signed a cooperation agreement to develop industrial linkage chains, opening a new cooperation framework to create momentum and breakthroughs in bilateral trade.

COOPERATION IN DEVELOPING INDUSTRIAL LINKAGES

In early December 2025, General Secretary To Lam and his spouse, along with a high-ranking Vietnamese delegation, paid a state visit to Laos, attended the 50th Anniversary of the Lao National Day, and co-chaired the High-Level Meeting between the Communist Party of Vietnam and the Lao People's Revolutionary Party.

According to the Ministry of Foreign Affairs, the visit was a resounding success, and leaders of both Parties and States agreed that this was a historic visit, opening a new chapter in relations between the two Parties and countries.

On this occasion, both sides agreed to elevate relations to a new height. Previously, Vietnam and Laos promoted relations under the 12-word motto of "great friendship, special solidarity, and

comprehensive cooperation". The relationship has now been elevated to the 16 golden words with the new element of "strategic cohesion."

This reflects a shared vision, direction, and effort of both nations on strategic issues in the new era, not only politically but also through close economic cohesion via infrastructure connectivity, development planning, and the special bond between the two peoples, promoting existing traditions and mechanisms.

Based on the new strategic direction, Vietnam and Laos agreed that political cooperation is the spearhead and compass of the relationship; defense and security is a vital pillar to ensure peace and stability for development; and socio-economic cooperation must be a breakthrough for both countries to thrive together, strongly promoting the traditions between the two nations.

Notably, during the working trip, General Secretary To Lam and General Secretary, President of Laos Thongloun Sisoulith witnessed the signing of memorandums of understanding (MoU) between ministries and sectors. Among them, the Ministry of Industry and Trade of Vietnam and the Ministry of Industry and Commerce of Laos exchanged an MoU on developing industrial linkage chains, opening a new framework to promote substantive and effective industrial development.

According to the Ministry of Industry and Trade, the MoU will create strong momentum for bilateral growth by linking industries, from resource extraction and deep processing to supporting industries and product consumption, forming a shared value chain to optimize costs and enhance the added value of exports. Simultaneously, promoting two-way trade, combined with the development of infrastructure connections such as roads, railways, and dry ports, will shorten transport time, reduce logistics costs, and increase the competitiveness of Vietnam-Laos products in regional and international markets.

Socially, this agreement promises to open tens of thousands of new job opportunities, especially in border areas and key economic zones. More importantly, the MoU will continue to promote industrial cooperation; tightening the friendship, trust, and long-term attachment between the people of the two countries, creating a solid social foundation for stability and sustainable development.

CREATING COOPERATION BREAKTHROUGHS, INCREASING BILATERAL TRADE BY 15%

Immediately following General Secretary To Lam's visit, the Prime Ministers of Vietnam and Laos co-chaired the 48th Session of the Inter-governmental Committee on Bilateral Cooperation on December 3 in Vientiane. This is a crucial mechanism for implementing the "great friendship, special solidarity, comprehensive cooperation, strategic cohesion" relationship between the two Parties and States.

At the Session, Prime Minister Pham Minh Chinh highlighted 10 positive aspects of cooperation: Political relations at the highest level; defense-security cooperation acting as a pillar; impressive growth in economy and trade; breakthroughs in financial cooperation; progress in energy cooperation; effective aid utilization; effective operation of the Laos-Vietnam expert group; strong increases in education, training, culture, and tourism cooperation; and the removal of obstacles in projects.

Also at the session, Prime Minister Pham Minh Chinh and Lao Prime Minister Sonexay Siphandone agreed that economic, trade, and investment cooperation has seen many developmental steps. In the current context, Prime Minister Pham Minh Chinh emphasized that both countries need new determination, new approaches, and new momentum to create leverage and a new spirit for mutual development; while further tightening and building the special Vietnam-Laos relationship into a model in international relations.

Agreeing with Prime Minister Pham Minh Chinh, Prime Minister Sonexay Siphandone encouraged Vietnamese enterprises to invest in large-scale projects in Laos; promoting transport and energy infrastructure connectivity; implementing the Vientiane - Hanoi expressway; and improving the efficiency of potash mining projects. The Lao side commits to continuing to create favorable conditions for effective business investment suitable to Laos' requirements, especially projects in clean, high-value, and high-tech agriculture.

The two Prime Ministers concurred to strengthen the connection between the two economies and promote Vietnam-Laos investment and trade cooperation; striving to increase trade turnover in 2026 by 10-15% compared to 2025, bringing two-way trade turnover to 5 billion USD soon and aiming for 10 billion USD/year; focusing on resolving difficulties and promoting infrastructure connectivity implementation; and considering agriculture and rural development as one of the pillars of economic cooperation between the two countries. /.

VIỆT NAM - LÀO

Hợp tác chiến lược,
Kiến tạo phát triển thịnh vượng

Thủ đô Viêng Chăn, ngày 03 tháng 12 năm 2025

ລາວ-ຫວຽດນາມ

ການຮ່ວມມືຍຸດທະສາດ,
ສ້າງການພັດທະນາທີ່ຈະເລີນຮຸ່ງເຮືອງ

ນະຄອນຫຼວງວຽງຈັນ, ວັນທີ 03 ທັນວາ 2025



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Lào Sonexay Siphandone đồng chủ trì Hội nghị Xúc tiến đầu tư Việt Nam - Lào với chủ đề “Hợp tác chiến lược, kiến tạo phát triển thịnh vượng”

TRỤ CỘT HỢP TÁC SONG PHƯƠNG VIỆT - LÀO

Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương cho biết, Việt Nam - Lào có chung đường biên giới dài hơn 2.300 km, đi qua địa giới hành chính của nhiều tỉnh, thành phố của mỗi bên, là khu vực có tiềm năng phát triển, có vị trí chiến lược trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây. Với những lợi thế nêu trên cùng mối quan hệ “hữu nghị vĩ đại - đoàn kết đặc biệt - hợp tác toàn diện - gắn kết chiến lược”, hai nước Việt Nam và Lào đã cùng nhau xây dựng một nền tảng hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư ngày càng sâu rộng.

Về thương mại, từ năm 2022 đến tháng 9/2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa song phương Lào - Việt Nam đạt 7,95 tỷ USD. 10 tháng đầu năm 2025, hợp tác thương mại hai nước Việt - Lào tạo dấu mốc mới, đạt gần 2,5 tỷ USD, tăng 50,4% so với năm 2024, đưa Việt Nam trở thành đối tác thương mại lớn thứ ba của Lào, hướng tới mục tiêu 5 tỷ USD và phấn đấu đạt 10 tỷ USD trong thời gian tới.

Cùng với hợp tác thương mại, hợp tác đầu tư cũng là một điểm nhấn trong quan hệ hợp tác hai bên. Số liệu từ Cục Xuất nhập khẩu cho thấy, giai đoạn 2022 - 2025, đầu tư của Việt Nam sang Lào tiếp tục khẳng định vai trò là trụ cột quan trọng trong hợp tác kinh

tế song phương, góp phần tăng cường kết nối chuỗi sản xuất, phát triển kinh tế biên giới.

Lào luôn duy trì vị trí thứ nhất trong số 85 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư ra nước ngoài của Việt Nam, còn Việt Nam hiện đã vươn lên trở thành đối tác đầu tư nước ngoài lớn thứ hai tại Lào.

Đến nay, tổng vốn đầu tư đăng ký của Việt Nam sang Lào đạt trên 6,21 tỷ USD (nếu tính cả vốn huy động trên thị trường quốc tế thì đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam tại Lào đạt khoảng 8,1 tỷ USD). Riêng 11 tháng đầu năm 2025, vốn đầu tư của Việt Nam sang Lào đạt trên 590,3 triệu USD, tăng 7,5 lần so với cùng kỳ năm 2024.

Các dự án đầu tư tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực năng lượng (thủy điện, điện mặt trời), nông nghiệp công nghệ cao, khai khoáng, chế biến nông - lâm sản, vật liệu xây dựng và dịch vụ thương mại.

Hoạt động đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam tại Lào ngày càng mở rộng về quy mô và địa bàn, hiện diện tại hầu hết các tỉnh, đặc biệt là khu vực Trung và Nam Lào như Sạ Vẳn Nạ Khệt, Át-ta-pư, SêKông, Champasak, nơi có tiềm năng lớn về nông nghiệp, năng lượng và thương mại biên giới. Nhiều dự án trọng điểm của Việt Nam tại Lào đang vận hành hiệu quả, đóng góp tích cực cho ngân sách và đời sống kinh tế - xã hội địa phương, tiêu biểu như các

HỢP TÁC ĐẦU TƯ VIỆT NAM - LÀO

DOANH NGHIỆP LÀM TRUNG TÂM, LÀM CHỦ THỂ PHÁT TRIỂN

◀ HOÀNG GIANG

Hợp tác đầu tư tiếp tục là trụ cột quan trọng trong hợp tác kinh tế song phương Việt - Lào. Trong giai đoạn tới, hai nước cần lấy sự phát triển của doanh nghiệp làm trung tâm, bởi các doanh nghiệp thành công là hai nước thành công.

dự án thủy điện Xekaman, các nhà máy xăng dầu của PV Oil Lào, hay các dự án trồng và chế biến cao su, cà phê, gỗ của Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai, Tập đoàn TH và Tổng công ty Hợp tác Kinh tế (COECCO).

LẤY DOANH NGHIỆP LÀM TRUNG TÂM CỦA PHÁT TRIỂN

Tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư Việt Nam - Lào với chủ đề: “Hợp tác chiến lược - Kiến tạo phát triển thịnh vượng” diễn ra tại Thủ đô Viêng-chăn hôm 3/12, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cũng đã nhấn mạnh đến hợp tác đầu tư giữa các doanh nghiệp Việt - Lào, trong đó, đặc biệt lưu ý đến sự phát triển của doanh nghiệp là sự phát triển của hai đất nước, các doanh nghiệp thành công là hai nước thành công.

Nhấn mạnh quan điểm “nguồn lực bắt nguồn từ tư duy và tầm nhìn, động lực bắt nguồn từ đổi mới và sáng tạo, sức mạnh bắt nguồn từ người dân và doanh nghiệp”, Thủ tướng cho rằng các cơ quan Nhà nước cần phát huy vai trò kiến tạo, đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược gồm thể chế thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản trị thông minh. “Nhà nước kiến tạo, doanh nghiệp tiên phong, công tư đồng hành, Lào - Việt phát triển, nhân dân hạnh phúc”.

Về các vấn đề cụ thể, Thủ tướng đề nghị hai

bên phối hợp tập trung phát triển hạ tầng chiến lược kết nối Việt Nam - Lào, kết nối Lào với các cảng Vũng Áng, Cửa Lò của Việt Nam; hoan nghênh các tập đoàn kinh tế nhà nước và doanh nghiệp tư nhân của Việt Nam đầu tư, hợp tác tại Lào trong các dự án như Viettel, Tập đoàn Than - Khoáng sản, Petrovietnam, EVN, Tập đoàn Công nghiệp Cao su, Tập đoàn Hóa chất, Vinamilk, tập đoàn Trường Hải (THACO), Việt Phương, TH True Milk...; mong phía Lào tiếp tục ủng hộ, hỗ trợ, ưu tiên các doanh nghiệp Việt Nam hợp tác, đầu tư tại Lào. Phía Việt Nam hoan nghênh và sẵn sàng đón các nhà đầu tư Lào tới Việt Nam; đồng thời sớm đưa kim ngạch thương mại hai chiều lên 5 tỷ USD và hướng tới 10 tỷ USD/năm.

Nhất trí với các ý kiến của Thủ tướng Phạm Minh Chính, Thủ tướng Lào Sonexay Siphandone cũng chia sẻ các mục tiêu phát triển chiến lược của Lào những năm tới, trong đó năm 2026 đưa Lào ra khỏi tình trạng kém phát triển, đến năm 2055 trở thành nước có thu nhập trung bình cao. Chính vì vậy, Thủ tướng Lào đề nghị doanh nghiệp hai nước cần phát huy các sáng kiến, trí tuệ, những động lực phát triển mới để góp phần thực hiện các chính sách, chiến lược phát triển của hai nước.

Thủ tướng Lào cũng đề nghị các bộ, ngành Việt Nam tiếp tục hỗ trợ, trao đổi kinh nghiệm triển khai các dự án đầu tư, kết nối khu vực kinh tế trong nước và đầu tư nước ngoài./.

VIETNAM-LAOS INVESTMENT COOPERATION ENTERPRISES AS CENTER AND SUBJECT OF DEVELOPMENT

◀ By **HOANG GIANG**

Investment cooperation continues to be an important pillar in Vietnam-Laos bilateral economic cooperation. In the coming period, both countries need to take enterprise development as the center because successful enterprises mean successful countries.

PILLAR OF VIETNAM-LAOS BILATERAL COOPERATION

According to the Agency of Foreign Trade under the Ministry of Industry and Trade, Vietnam and Laos share a border of over 2,300 km, passing through the administrative boundaries of many provinces and cities of each side, forming an area with development potential and a strategic location on the East-West Economic Corridor. With the aforementioned advantages and the relationship of “great friendship, special solidarity, and comprehensive cooperation,” Vietnam and Laos have built a foundation for increasingly deep economic, trade, and investment cooperation.

Regarding trade, from 2022 to September 2025, the total bilateral import-export turnover between Laos and Vietnam reached 7.95 billion USD. In the first 10 months of 2025, trade cooperation between the two countries set a new milestone, reaching nearly 2.5 billion USD, an increase of 50.4% compared to 2024, making Vietnam the third-largest trading partner of Laos, aiming for 5 billion USD and striving for 10 billion USD in the near future.

Along with trade cooperation, investment cooperation is also a highlight in bilateral relations. Data from the Agency of Foreign Trade shows that in the 2022-2025 period, Vietnam’s investment in Laos

continued to affirm its role as an important pillar in bilateral economic cooperation, helping strengthen production chain connectivity and develop the border economy.

Laos consistently maintains the first position among 85 countries and territories receiving Vietnam’s outward investment, while Vietnam has risen to become the second-largest foreign investment partner in Laos. To date, Vietnam’s total registered investment capital in Laos has reached over 6.21 billion USD. If capital mobilized in the international market is included, investment by Vietnamese enterprises in Laos reaches about 8.1 billion USD. In the first 11 months of 2025 alone, Vietnam’s investment capital in Laos reached over 590.3 million USD, a 7.5-fold increase compared to the same period in 2024.

Investment projects focus mainly on energy (hydropower, solar power), high-tech agriculture, mining, agro-forestry processing, construction materials, and commercial services.

Investment activities of Vietnamese enterprises in Laos are increasingly expanding in scale and location, present in almost all provinces, especially in Central and Southern Laos regions, such as Savannakhet, Attapeu, Sekong, and Champasak, which have great potential for agriculture, energy, and border trade.



Minister of Industry and Trade Nguyen Hong Dien and leaders of ministries and sectors accompanied Prime Minister Pham Minh Chinh to attend the conference

Many key Vietnamese projects in Laos are operating effectively, contributing positively to the local budget and socio-economic life, typically such as the Xekaman hydropower projects, PV Oil Laos petrol stations, or rubber, coffee, and timber planting and processing projects of Hoang Anh Gia Lai Group, TH Group, and Economic Cooperation Corporation (COECCO).

ENTERPRISES AS CENTER OF DEVELOPMENT

At the Vietnam-Laos Investment Promotion Conference themed “Strategic Cooperation - Creating Prosperous Development” held in Vientiane Capital on December 3, Prime Minister Pham Minh Chinh also emphasized investment cooperation between Vietnamese and Lao enterprises, particularly noting that the development of enterprises is the development of the two countries, and successful enterprises mean successful countries.

Emphasizing the viewpoint that “resources originate from thinking and vision, motivation originates from innovation and creativity, strength originates from the people and enterprises,” the Prime Minister suggested that state agencies need to promote a constructive role, pushing for 3 strategic breakthroughs including open institutions, smooth infrastructure, and smart governance. “Constructive states, pioneering enterprises, public-private companionship, developed Laos and Vietnam, happy people.”

Regarding specific issues, the Prime Minister

proposed that both sides coordinate to focus on developing strategic infrastructure connecting Vietnam and Laos, connecting Laos with Vietnam’s Vung Ang and Cua Lo ports; welcomed Vietnam’s state-owned economic groups and private enterprises to invest and cooperate in Laos in projects such as Viettel, Coal - Mineral Industries Group, Petrovietnam, EVN, Rubber Industry Group, Chemical Group, Vinamilk, Truong Hai Group (THACO), Viet Phuong, TH True Milk, etc.; and hoped the Lao side would continue to support, assist, and prioritize Vietnamese enterprises cooperating and investing in Laos.

The Vietnamese side welcomes and is ready to receive Lao investors to Vietnam; at the same time soon bringing bilateral trade turnover to 5 billion USD and aiming for 10 billion USD/year.

Agreeing with Prime Minister Pham Minh Chinh’s opinions, Lao Prime Minister Sonexay Siphandone also shared Laos’ strategic development goals for the coming years, including exiting the status of a less developed country by 2026 and becoming a high middle-income country by 2055. Therefore, the Lao Prime Minister suggested that enterprises of the two countries need to promote initiatives, wisdom, and new development drivers to contribute to implementing the development policies and strategies of the two countries. The Lao Prime Minister also suggested that Vietnamese ministries and sectors continue to support and exchange experiences in implementing investment projects, connecting domestic economic sectors and foreign investment./.

Việt Nam cần tăng cường thêm các nguồn lực về tài chính, nhân lực, công nghệ... để thúc đẩy sự tăng trưởng của ngành công nghiệp môi trường.

◀ **PHONG LÂM** (thực hiện)



PGS.TS Lưu Thế Anh - Viện trưởng Viện Tài nguyên và Môi trường, (Đại học quốc gia Hà Nội) - Ảnh: ĐHQGHN

TĂNG NGUỒN LỰC, THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG BỨT PHÁ

Ngành công nghiệp môi trường đang ngày càng có những đóng góp lớn vào nền kinh tế đất nước. Do vậy, Việt Nam cần xây dựng các hệ thống chính sách phù hợp để thúc đẩy sự phát triển hơn nữa của ngành trong tương lai. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với PGS.TS Lưu Thế Anh-Viện trưởng Viện Tài nguyên và Môi trường - Đại học Quốc gia Hà Nội xung quanh vấn đề này.

- Xin ông chia sẻ những xu hướng phát triển ngành công nghiệp môi trường ở Việt Nam hiện nay?

PGS.TS. Lưu Thế Anh: Theo quan điểm của tôi, ngành công nghiệp môi trường ở Việt Nam hiện nay đang phát triển theo 5 xu hướng chính.

Thứ nhất, để đáp ứng yêu cầu giám sát, quản lý và kiểm soát ô nhiễm trong quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa mạnh mẽ, nhiều địa phương và doanh nghiệp Việt Nam đã triển khai áp dụng công nghệ IoT, cảm biến thông minh và hệ thống giám sát môi trường tự động, liên tục theo thời gian thực.

Một số doanh nghiệp tư nhân đã ứng dụng công nghệ AI trong phân loại rác tại nguồn, quản lý và vận hành nhà máy xử lý chất thải rắn và nước thải, góp phần tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả xử lý...

Thứ hai, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn và tái chế tài nguyên. Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 7/6/2022 phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn, trong đó ngành công nghiệp môi trường được coi là trụ cột trong việc thu gom, tái chế và tái sử dụng chất thải. Các mô hình tái chế nhựa, giấy, kim loại và chất thải hữu cơ thành sản phẩm thương mại hoặc nguyên liệu sản xuất đang mở rộng tại các Khu công nghiệp (KCN) lớn ở TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Hải Phòng.

Thứ ba, với sự hỗ trợ của Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hợp Quốc (UNIDO), Việt Nam đã triển khai thí điểm chuyển đổi một số khu công nghiệp truyền thống sang khu công nghiệp sinh thái ở Hải Phòng, Ninh Bình, Cần Thơ, Đà Nẵng.

Các doanh nghiệp trong KCN được khuyến khích trao đổi phụ phẩm, tái sử dụng năng lượng và nước thải, giảm phát thải khí nhà kính để tiết kiệm tài nguyên, nâng cao sức cạnh tranh của ngành công nghiệp môi trường.

Thứ tư, mở rộng vai trò của tư nhân và thu hút đầu tư tài chính xanh. Các Quỹ đầu tư xanh quốc tế như JICA, ADB, IFC đã tài trợ nhiều dự án xử lý rác phát điện, sản xuất phân compost từ rác hữu cơ tại TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội và Huế.

Thứ năm, nội địa hóa công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất thiết bị môi trường. Ngoài nhập khẩu thiết bị, nhiều doanh nghiệp công nghệ Việt Nam đã chủ động nghiên cứu, chế tạo dây chuyền xử lý nước thải, lò đốt rác quy mô vừa và nhỏ, thiết bị phân loại rác tự động.

- Theo ông, Việt Nam có thể học hỏi được kinh nghiệm gì từ các quốc gia có ngành công nghiệp môi trường phát triển trên thế giới?

PGS.TS Lưu Thế Anh: Kinh nghiệm đầu tiên mà Việt Nam có thể học hỏi là sự thống nhất giữa pháp luật - chính sách - thị trường. Một trong những thành công then chốt trong phát triển ngành công nghiệp môi trường của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc hay Đức là sự đồng bộ trong quy hoạch pháp luật, chính sách và chiến lược phát triển thị trường. Việt

Nam cần tăng cường sự gắn kết này để tránh tình trạng, chính sách ban hành nhưng không được thực thi hiệu quả do thiếu sự hỗ trợ đồng bộ từ thị trường.

Các quốc gia phát triển (Đức, Hàn Quốc) đã áp dụng gói hỗ trợ tài chính đa dạng cho doanh nghiệp môi trường, như ưu đãi thuế, tín dụng lãi suất thấp và quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo. Việt Nam có thể học hỏi mô hình này để thành lập quỹ hỗ trợ doanh nghiệp môi trường, với cơ chế quản lý minh bạch để huy động vốn xã hội hóa

Cuối cùng, Việt Nam phải có chiến lược R&D nghiên cứu và phát triển rõ ràng, có chính sách thúc đẩy liên kết 3 nhà, ưu tiên đầu tư vào nghiên cứu các công nghệ tiên tiến; phát triển thị trường sản phẩm, dịch vụ môi trường, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, chứng nhận đồng bộ, thúc đẩy tiêu dùng xanh và xuất khẩu công nghệ môi trường.

- Vậy Việt Nam cần thực hiện những giải pháp nào để phát triển ngành công nghiệp môi trường lớn mạnh, đủ sức cạnh tranh và xuất khẩu?

PGS.TS Lưu Thế Anh: Trước hết, chúng ta cần xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch và ổn định, là nền tảng thúc đẩy ngành công nghiệp môi trường. Cần quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ môi trường; nâng tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường theo thông lệ quốc tế; thiết lập cơ chế giám sát, chế tài xử phạt nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm. Đồng thời, tích hợp mục tiêu bảo vệ môi trường vào chiến lược phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh.

Bên cạnh đó, cần tăng cường nguồn lực tài chính, phát triển nguồn nhân lực chất lượng và đẩy nhanh quá trình nghiên cứu, chuyển giao công nghệ.

Ngoài ra, cần thúc đẩy hợp tác quốc tế và thu hút đầu tư để tăng tiếp cận nguồn vốn, công nghệ hiện đại, kinh nghiệm quản lý tiên tiến trong ngành công nghiệp môi trường, nâng cao năng lực và tiến tới làm chủ công nghệ lõi./.

- Xin cảm ơn ông!

NGÀY 4/9/2025, PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRẦN HỒNG HÀ KÝ QUYẾT ĐỊNH SỐ 1894/QĐ-TTC PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2025-2030. MỤC TIÊU CỤ THỂ, ĐẾN NĂM 2030, HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG CƠ BẢN ĐƯỢC RÀ SOÁT VÀ HOÀN THIỆN, TẠO ĐƯỢC KHUNG PHÁP LÝ ĐỂ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỢC CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP TÁI CHẾ LÀM NỀN TẢNG DẪN DẮT, THÚC ĐẨY NGÀNH, BỨT PHÁ.



MORE RESOURCES FOR BOOSTING ENVIRONMENTAL INDUSTRY GROWTH

◀ Interviewed by **PHONG LAM**

Vietnam needs to strengthen financial, human, and technological resources to drive the growth of the environmental industry.

As the industry sector increasingly contributes to the national economy, Vietnam must build appropriate policy systems to further promote its development in the future. A reporter from the VEN spoke with Assoc. Prof., Dr. Luu The Anh, Director of the Institute of Natural Resources and Environmental Studies, Vietnam National University, Hanoi, regarding this issue.

Could you please share the current development trends of the environmental industry in Vietnam?

Assoc. Prof., Dr. Luu The Anh: In my view, Vietnam's environmental industry is currently following five main trends.

First, it should meet monitoring and pollution control requirements during rapid industrialization and urbanization. Many localities and enterprises have deployed IoT, smart sensors, and automated, real-time environmental monitoring systems. Some private enterprises have applied AI in waste sorting at the source and the operation of solid waste and wastewater treatment plants to optimize costs and efficiency.

Second, it is necessary to promote circular economy and resource recycling. Under Decision No.687/QĐ-TTg, the environmental industry is considered a pillar in waste collection, recycling, and reuse. Recycling models for plastic, paper, metal, and organic waste are expanding in major industrial zones in Ho Chi Minh City, Dong Nai, and Hai Phong.

Third, with UNIDO's support, Vietnam has piloted the transformation of traditional industrial zones into eco-industrial parks



Vietnam's environmental industry requires additional support in capital, human resources, and technology to accelerate and achieve a breakthrough - Photo for illustration

in Hai Phong, Ninh Binh, Can Tho, and Da Nang. Enterprises are encouraged to exchange by-products and reuse energy and water to save resources and enhance competitiveness.

Fourth, it is necessary to expand the role of the private sector and attract green finance. International green investment funds like JICA, ADB, and IFC have funded projects for waste-to-energy and compost production in Ho Chi Minh City, Hanoi, and Hue.

Fifth, localizing technology and improving production capacity for environmental equipment is also important. Beyond imports, Vietnamese firms are actively researching and manufacturing wastewater treatment lines, small-to-medium incinerators, and automated waste sorters.

What lessons can Vietnam learn from countries with developed environmental industries?

Assoc. Prof., Dr. Luu The Anh: The first lesson Vietnam can learn is the synergy among legislation, policy, and the market. One of the key successes in developing the environmental industry in China, Japan, the RoK, and Germany is the synchronization of legal planning, policies, and market development strategies. Vietnam needs to strengthen this cohesion to avoid situations where policies are issued but not effectively implemented due to a lack of synchronized market support.

Developed nations like Germany and the RoK have applied diverse financial support packages for

environmental enterprises, including tax incentives, low-interest credit, and innovation support funds. Vietnam can adopt this model to establish an environmental enterprise support fund with a transparent management mechanism to mobilize socialized capital.

Finally, Vietnam must establish a clear R&D strategy with policies that promote “triple helix” collaboration (State-University-Industry). Priority should be given to investing in advanced technology research, developing the market for environmental products and services, building a synchronized system of standards and certifications, and promoting green consumption as well as the export of environmental technologies.

What solutions are needed for Vietnam's environmental industry to become competitive and export-ready?

Assoc. Prof., Dr. Luu The Anh: First and foremost, it is essential to build a synchronized, transparent, and stable legal system as the foundation for promoting the environmental industry. Clear regulations must be established regarding the responsibilities of organizations and individuals in environmental protection. Furthermore, environmental standards and technical regulations should be elevated to align with international practices, alongside the establishment of monitoring mechanisms and strict sanctions for violations. Simultaneously, environmental protection goals must be integrated into socio-economic development strategies, as well as sectoral and provincial planning.

In addition, there is a need to strengthen financial resources, develop high-quality human resources, and accelerate the process of research and technology transfer. Furthermore, promoting international cooperation and attracting investment is crucial to increasing access to capital, modern technology, and advanced management expertise within the environmental industry. This will enhance domestic capacity and pave the way for mastering core technologies.

Thank you very much!

ON SEPTEMBER 4, 2025, DEPUTY PRIME MINISTER TRAN HONG HA SIGNED DECISION NO. 1894/QĐ-TTÇ APPROVING THE VIETNAM ENVIRONMENTAL INDUSTRY DEVELOPMENT PROGRAM FOR 2025-2030. BY 2030, THE POLICY SYSTEM WILL BE BASICALLY COMPLETED, CREATING A LEGAL FRAMEWORK TO DEVELOP RECYCLING INDUSTRIAL CLUSTERS AS A FOUNDATION TO DRIVE THE INDUSTRY FORWARD.

NGÀY HỘI
Việt Nam Xanh 2025
THÚC ĐẨY TIÊU DÙNG XANH

TALK SHOW

VAI TRÒ TIÊU DÙNG XANH TRONG THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2025



PGS.TS Nguyễn Đình Thọ, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách Nông nghiệp và Môi trường chia sẻ tại Ngày hội Việt Nam Xanh 2025 - Ảnh: BTC

KHÔNG ĐỢI TƯƠNG LAI GỖ CỦA VINAMILK TIỀN PHONG DẪN ĐẦU XU HƯỚNG TIÊU DÙNG XANH

“Đã bao lần mình mua một món đồ chỉ vì được giảm giá? Bao lần vứt bỏ thức ăn vì nấu quá tay? Và bao lần nghĩ những điều nhỏ ấy... không sao cả?”.

Chia sẻ chân thật của anh Nguyễn Minh Tuấn trong chương trình Find Your R - chiến dịch truyền thông do Vinamilk phát động - là lát cắt tiêu biểu cho sự thay đổi trong nhận thức của người tiêu dùng về lối sống xanh.

Chữ R mà anh chọn là “Rethink - Suy nghĩ lại”, để

tự hỏi trước mỗi lần mua sắm: món đồ này có thật sự cần thiết, bao bì có thể tái chế hay không. “Suy nghĩ lại để sống có trách nhiệm hơn với môi trường”, anh nói.

Với chị Hảo Đình - một bà mẹ trẻ - chữ R là “Recycle - Tái chế”. Từ những vỏ hộp sữa Vinamilk, chị cùng các con tạo nên những vật dụng mới như cốc bút nhiều ngăn. Điều nhỏ bé ấy trở thành cách để trẻ con làm quen với ý thức bảo vệ môi trường ngay từ những việc gần gũi nhất.

Những câu chuyện tương tự từ gần 400 người tham

Theo Vinamilk, sản xuất xanh không chỉ là trách nhiệm với môi trường mà còn là chiến lược tăng sức cạnh tranh. Khi người tiêu dùng thông thái hơn, lợi thế sẽ thuộc về doanh nghiệp tiên phong thay đổi.

◀ PV



Các robot LGV giúp giảm 62% lượng khí thải CO₂ so với xe nâng chạy nhiên liệu hóa thạch - Ảnh: Nam Anh

gia Find Your R cho thấy xu hướng tiêu dùng xanh không còn là khái niệm xa vời. Người tiêu dùng, đặc biệt là người trẻ, đang dịch chuyển từ mua sắm cảm tính sang lựa chọn sản phẩm có trách nhiệm với môi trường.

THAY ĐỔI TỪ THÓI QUEN TIÊU DÙNG ĐẾN CHUẨN MỰC SẢN PHẨM

Đồng hành cùng người tiêu dùng gần nửa thế kỷ, Vinamilk nhận thấy rõ sự chuyển biến này. Tại talkshow “Thúc đẩy tiêu dùng xanh - Hướng đến phát triển bền vững”, ông Lê Hoàng Minh - Giám đốc Điều hành Sản xuất, Trưởng dự án Net Zero của Vinamilk - chia sẻ: “Gần 50 năm trước, người tiêu dùng chỉ quan tâm đến việc có sữa cho con. Khi kinh tế phát triển, họ chú trọng hơn đến chất lượng, dinh dưỡng, thương hiệu. Và hôm nay, họ quan tâm đến tác động của sản phẩm lên môi trường”.

Dữ liệu từ thị trường cũng cho thấy, 89% người tiêu dùng toàn cầu đã thay đổi thói quen để thân thiện hơn với môi trường, 80% sẵn sàng trả thêm cho sản phẩm xanh. Tại Việt Nam, 54% người tham gia khảo sát sẵn sàng chi trả thêm đến 10% cho sản phẩm tái chế hoặc bền vững.

Trong bối cảnh đó, từ hơn một thập kỷ trước, Vinamilk đã đầu tư trang trại và nhà máy quy mô lớn, áp dụng công nghệ tự động và tiết kiệm năng lượng. Robot LGV giảm 62% khí thải CO₂ so với xe nâng truyền thống, kho thông minh tiết kiệm 70% năng lượng... đều được Vinamilk triển khai từ rất sớm.

Năm 2024, gần 90% năng lượng hóa thạch tại các nhà máy đã được thay thế bằng năng lượng xanh như điện mặt trời, khí CNG, biomass. Nhờ nền tảng này, Vinamilk là doanh nghiệp Việt hiếm hoi có ba đơn vị được chứng nhận trung hòa carbon theo chuẩn PAS 2060:2014. Doanh nghiệp cũng đặt mục tiêu giảm 15% phát thải vào năm 2027, giảm 27% vào 2035 và đạt Net Zero vào 2050.

BIẾN RÀO CỎ XANH THÀNH CƠ HỘI PHÁT TRIỂN

Trong khi Việt Nam đang đẩy mạnh tiêu dùng xanh dựa trên ý thức cộng đồng, nhiều thị trường phát triển đã áp dụng hàng rào xanh nghiêm ngặt. Liên minh châu Âu đặt mục tiêu giảm 90% phát thải vào 2035 và ban hành hơn 700 quy định liên quan đến tuần thủ xanh.

PGS.TS Nguyễn Đình Thọ - Phó Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách Nông nghiệp và Môi trường - nhận định: “Doanh nghiệp không tuân thủ xanh sẽ đối mặt nguy cơ mất thị trường xuất khẩu, thậm chí bị tẩy chay bởi người tiêu dùng”.

Ở chiều ngược lại, các doanh nghiệp chuẩn bị từ sớm lại bước vào thị trường dễ dàng hơn. Với Vinamilk, hệ thống báo cáo phát triển bền vững tiêu chuẩn quốc tế đã được triển khai hơn 10 năm, giúp doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu từ các đối tác toàn cầu. Nhờ vậy, xuất khẩu duy trì mức tăng trưởng hai con số: năm 2024, chỉ với cải tiến nắp chai giúp giảm hơn 4,1 triệu ống hút nhựa, doanh thu xuất khẩu tại New Zealand đã tăng gần 80%. Chín tháng đầu 2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 5.500 tỷ đồng, tăng 25,3% so với cùng kỳ.

Theo Vinamilk, sản xuất xanh không chỉ là trách nhiệm với môi trường mà còn là chiến lược tăng sức cạnh tranh. Khi người tiêu dùng thông thái hơn, lợi thế sẽ thuộc về doanh nghiệp tiên phong thay đổi.

Không chỉ triển khai mô hình sản xuất xanh, Vinamilk còn thúc đẩy nhận thức cộng đồng bằng các chiến dịch truyền thông và hoạt động lan tỏa giá trị bền vững. Chương trình “Vỏ xanh được tái sinh” thu gom hơn 3,1 triệu vỏ hộp sữa - tương đương chiều dài 370 km khi xếp liên tiếp - là minh chứng rõ rệt. Các hoạt động như Quỹ 1 triệu cây xanh cho Việt Nam hay Cánh rừng Net Zero Đất Mũi Cà Mau góp phần mở rộng “bể hấp thụ carbon”, kêu gọi cộng đồng chung tay với môi trường./

◀ By PV

According to Vinamilk, green production is not merely a responsibility towards the environment, but a strategic move to enhance competitiveness. As consumers become wiser, the advantage will belong to enterprises that pioneer change.



Le Hoang Minh, Executive Director of Production and Head of Vinamilk's Net Zero Project, sharing at the talk show "Promoting Green Consumption - Towards Sustainable Development" held within the framework of the Green Vietnam Festival

VINAMILK TAKES THE LEAD IN GREEN CONSUMPTION TRENDS

“How many times have I bought an item just because it was on sale? How many times have I thrown away food because I cooked too much? And how many times did I think those small things... didn't matter?”

This honest sharing from Nguyen Minh Tuan in the “Find Your R” program - a communication campaign launched by Vinamilk - is a typical snapshot of the shift in consumer awareness regarding a green lifestyle. The “R” he chose is “Rethink,” to ask himself before every purchase: is this item truly necessary, and is the packaging recyclable? “Rethink to live more responsibly towards the environment,” he said.

For Hao Dinh - a young mother - the “R” is “Recycle.” From used Vinamilk milk cartons, she and her children create new items, such as multi-compartment pen holders. That small act becomes a way for children to get accustomed to environmental protection awareness through the most familiar activities.

Similar stories from nearly 400 participants in “Find Your R” show that the green consumption trend is no longer a distant concept. Consumers, especially the

youth, are shifting from emotional shopping to selecting products that are responsible towards the environment.

SHIFTING FROM CONSUMPTION HABITS TO PRODUCT STANDARDS

Accompanying consumers for nearly half a century, Vinamilk clearly perceives this transformation. At the talk show “Promoting Green Consumption - Towards Sustainable Development,” Le Hoang Minh - Executive Director of Production and Head of Vinamilk's Net Zero Project - shared, “Nearly 50 years ago, consumers only cared about having milk for their children. As the economy developed, they focused more on quality, nutrition, and branding. And today, they care about the product's impact on the environment.”

Market data also indicates that 89% of global consumers have changed their habits to be more environmentally friendly, and 80% are willing to pay more for green products. In Vietnam, 54% of survey participants are willing to pay up to 10% more for recycled or sustainable products.

In this context, over a decade ago, Vinamilk invested in large-scale farms and factories, applying automation technology and energy savings. LGV robots



As consumers become increasingly wise and concerned about the environment, the advantage belongs to enterprises with early preparation

reduce CO₂ emissions by 62% compared to traditional forklifts, and smart warehouses save 70% of energy... all were implemented by Vinamilk very early on.

In 2024, nearly 90% of fossil fuel energy at factories has been replaced by green energy such as solar power, CNG, and biomass. Thanks to this foundation, Vinamilk is a rare Vietnamese enterprise with three units certified as carbon neutral according to PAS 2060:2014 standards. The enterprise also sets targets to reduce emissions by 15% in 2027, 27% in 2035, and achieve Net Zero in 2050.

TURNING GREEN BARRIERS INTO DEVELOPMENT OPPORTUNITIES

While Vietnam is promoting green consumption based on community awareness, many developed markets have applied strict green barriers. The European Union aims to reduce emissions by 90% in 2035 and has issued over 700 regulations related to green compliance.

Assoc. Prof., Dr. Nguyen Dinh Tho - Deputy Director of the Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment - assessed, "Enterprises that do not comply with green standards will face the risk of losing export markets, or even being boycotted by consumers."

Conversely, enterprises that prepare early enter markets more easily. For Vinamilk, a sustainable development reporting system meeting international standards has been implemented for over 10 years, helping the enterprise meet requirements from global partners. Thanks to this, exports maintain double-digit growth: in 2024, merely by improving bottle caps to reduce over 4.1 million plastic straws, export revenue to New Zealand increased by nearly 80%. In the first nine months of 2025, export turnover reached 5,500 billion VND, an increase of 25.3% over the same period.

According to Vinamilk, green production is not only a responsibility to the environment but also a strategy to increase competitiveness. As consumers become wiser, the advantage will belong to enterprises that pioneer change.

Not only implementing green production models, Vinamilk also promotes community awareness through communication campaigns and activities that spread sustainable values. The program "Vỏ xinh được tái sinh" (Beautiful Shells Reborn), which collected over 3.1 million milk cartons - equivalent to a length of 370 km when lined up - is clear proof. Activities such as the "1 million Trees Fund for Vietnam" or the "Net Zero Forest in Dat Mui Ca Mau" contribute to expanding the "carbon sink," calling on the community to join hands for the environment./



Vinamilk milk cartons are "reborn" into lovely models.



◀ DUY ANH

Sản xuất công nghiệp trong tháng 11 tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực, tính chung 11 tháng năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước.

CÔNG NGHIỆP GIỮ NHỊP TĂNG TRƯỞNG, TẠO ĐÀ BỨT PHÁ CUỐI NĂM

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP 11 THÁNG GHI NHẬN MỨC TĂNG 9,3%

Theo báo cáo kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2025 được Cục Thống kê (Bộ Tài chính) công bố sáng, sản xuất công nghiệp trong tháng 11 tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực do các doanh nghiệp tăng cường sản xuất để chuẩn bị nguồn hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu cuối năm.

Đáng chú ý, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11 tăng 2,3% so với tháng trước và tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước; ngành khai khoáng tăng 7,0%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,5%; sản xuất và phân phối điện tăng 5,8%.

Tính chung 11 tháng năm 2025, IIP tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,3%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 10,6% (cùng kỳ năm 2024 tăng 9,6%), đóng góp 8,5 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành

cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,4% (cùng kỳ năm 2024 tăng 10,2%), đóng góp 0,1 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,5% (cùng kỳ năm 2024 tăng 9,8%), đóng góp 0,6 điểm phần trăm; ngành khai khoáng tăng 0,9% (cùng kỳ năm 2024 giảm 6,7%), tăng 0,1 điểm phần trăm.

Bên cạnh đó, chỉ số sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2025 của một số ngành trọng điểm cấp II tăng so với cùng kỳ năm trước: sản xuất xe có động cơ tăng 22,0%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 16,5%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 16,4%; sản xuất kim loại tăng 15,5%; sản xuất trang phục tăng 13,5%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 12,6%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 11,6%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan và sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất cùng tăng 11,2%; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 10,6%...

Ngoài ra, chỉ số sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2025 so với cùng kỳ năm trước tăng ở cả



Doanh nghiệp công nghiệp nỗ lực giữ nhịp tăng trưởng



Sản xuất công nghiệp trong tháng 11 tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực

34 địa phương. Một số địa phương có chỉ số IIP đạt mức tăng khá nhờ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành sản xuất và phân phối điện tăng cao.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực trong 11 tháng năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm trước: ô tô tăng 37,4%; tivi tăng 19,0%; thép cán tăng 18,5%; thức ăn cho thủy sản tăng 14,8%; quần áo mặc thường tăng 14,2%; xi măng tăng 14,1%; giày, dép da tăng 12,8%; đường kính tăng 12,3%; phân hỗn hợp NPK tăng 11,9%; sơn hóa học tăng 10,9%.

TẬP TRUNG GIẢI PHÁP, GIỮ NHỊP TĂNG TRƯỞNG THÁNG CUỐI NĂM

Trước đó, báo cáo Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 11/2025 do S&P Global công bố cho thấy bức tranh khá tích cực.

Theo đó, chỉ số PMI trong tháng 11 đạt 53,8 điểm, thấp hơn mức 54,5 điểm của tháng 10 nhưng vẫn nằm vững trên ngưỡng 50 điểm. Kết quả này cho thấy, các điều kiện kinh doanh tiếp tục cải thiện và ngành sản xuất duy trì đà hồi phục tháng thứ năm liên tiếp.

Theo S&P Global, sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng trong tháng 11 dù tốc độ tăng đã chậm lại so với tháng trước. Trong khi đó, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới lại tăng nhanh hơn, đạt mức tăng nhanh nhất trong 15 tháng, với nhu cầu cải thiện rõ rệt từ thị trường Trung Quốc và

Ấn Độ. Đây là tín hiệu cho thấy nhu cầu bên ngoài đang dần phục hồi, góp phần tạo lực kéo cho tăng trưởng sản xuất cuối năm.

Triển vọng sản xuất trong năm tới tiếp tục tích cực. Gần một nửa số doanh nghiệp khảo sát kỳ vọng sản lượng tăng, với mức độ lạc quan đạt cao nhất trong 17 tháng. Kỳ vọng về nhu cầu cải thiện, đặc biệt là đơn hàng xuất khẩu, cùng tâm lý thời tiết ổn định hơn là động lực quan trọng nâng cảm xúc thị trường.

Ông Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence - nhận định rằng tăng trưởng mạnh trong tháng 10 “hầu như đã được duy trì” trong tháng 11. “Dù gặp gián đoạn từ bão, ngành sản xuất Việt Nam vẫn cho thấy nền tảng hồi phục rõ rệt và có tiềm năng tiếp tục tăng trưởng trong những tháng tới khi các công ty theo kịp các dự án bị trì hoãn”, vị chuyên gia cho hay.

Từ nay đến cuối năm, Bộ Công Thương cho biết sẽ tập trung đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, đảm bảo cung ứng điện, than, xăng dầu ổn định; theo dõi sát diễn biến thị trường, điều hành giá linh hoạt để kiểm soát lạm phát. Cùng với đó, Bộ tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, tăng cường kiểm tra, xử lý buôn lậu và gian lận thương mại. Đồng thời, triển khai quyết liệt các dự án năng lượng trọng điểm, hoàn thiện hành lang pháp lý và đẩy nhanh tiến độ đầu tư công nhằm duy trì đà tăng trưởng.

Ngành sản xuất, cụ thể là công nghiệp sẽ tiếp tục là một trong những “đầu kéo” quan trọng của nền kinh tế. Nếu phát huy hiệu quả các động lực tăng trưởng và kiểm soát tốt các rủi ro, ngành công nghiệp hoàn toàn có thể tạo bệ đỡ vững chắc cho mục tiêu tăng trưởng GDP 8% trong năm 2025./.

INDUSTRY PRODUCTION MAINTAINS **MOMENTUM** FOR YEAR-END **BREAKTHROUGH**

◀ By DUY ANH

Industrial production in November continued to maintain a positive growth trend. Overall, in the first 11 months of 2025, the Index of Industrial Production increased by 9.3% compared to the same period last year.



Industrial enterprises strive to maintain growth

INDUSTRIAL PRODUCTION RECORDS 9.3% INCREASE IN 11 MONTHS

According to the socio-economic report for November and the first 11 months of 2025 announced by the National Statistics Office on the morning of December 6, industrial production in November continued its positive growth trend as enterprises boosted production to prepare goods for domestic consumption and export demands at the end of the year.

Specifically, the Index of Industrial Production (IIP) in November increased by 2.3% compared to the previous month and increased by 10.8% compared to the same period last year. Specifically, the processing and manufacturing industry increased by 11.8% year-on-year; the mining industry increased by 7.0%; the water supply, waste and wastewater management and treatment sector increased by 6.5%; and electricity production and distribution rose by 5.8%.

Overall, for the first 11 months of 2025, the IIP increased by 9.3% compared to the same period last year (8.3%).

Regarding specific sectors, the processing and manufacturing industry increased by 10.6% (compared to 9.6% in 2024), contributing 8.5 percentage points to the overall increase; the water supply, waste and wastewater management and treatment sector increased by 8.4% (compared to 10.2% in 2024), contributing 0.1 percentage points; the electricity production and distribution sector increased by 6.5% (compared to 9.8% in 2024), contributing 0.6 percentage points; and the mining industry increased by 0.9% (compared to a decrease of 6.7% in 2024), contributing 0.1 percentage points.

Furthermore, the 11-month industrial production index of several key level-II industries increased compared to the previous year: Motorized vehicle

production increased by 22.0%; production of other non-metallic mineral products by 16.5%; production of rubber and plastic products by 16.4%; metal production by 15.5%; apparel production by 13.5%; production of prefabricated metal products, excluding machinery and equipment by 12.6%; paper and paper product production by 11.6%; leather and related products, as well as chemical and chemical products, by 11.2%; and coke and refined petroleum products by 10.6%.

Additionally, the industrial production index for the first 11 months of 2025 increased in all 34 localities compared to the same period last year. Some localities achieved fairly high IIP growth due to the processing and manufacturing industry, as well as high increases in electricity production and distribution.

Several key industrial products in the first 11 months of 2025 increased compared to the same period last year: The automobile sector saw an increase of 37.4%; televisions, 19.0%; rolled steel by 18.5%; aquatic feed, 14.8%; casual clothing, 14.2%; cement, 14.1%; leather footwear, 12.8%; refined sugar, 12.3%; NPK mixed fertilizer, 11.9%; and chemical paint, 10.9%.

SOLUTIONS TO MAINTAIN GROWTH IN FINAL MONTH

Previously, the Vietnam Manufacturing Purchasing Managers' Index (PMI) report for November 2025 announced by S&P Global showed a quite positive picture.

Accordingly, the PMI in November reached 53.8 points, lower than the 54.5 points in October but still firmly above the 50-point threshold. This result indicates that business conditions continue to improve and the manufacturing sector has maintained its recovery momentum for the fifth consecutive month.

According to S&P Global, output and the number of new orders continued to increase in November, although the growth rate slowed compared to the previous month. Meanwhile, the number of new export orders increased faster, reaching the fastest growth rate in 15 months, with demand clearly improving from mainland China and India markets.

This signals that external demand is gradually recovering, contributing to pulling production growth for the year-end.

Manufacturing prospects for the coming year remain positive. Nearly half of the surveyed businesses expect output to increase, with optimism

reaching the highest level in 17 months. Expectations of improved demand, especially export orders, along with sentiment regarding more stable weather, are key drivers lifting market sentiment.

Andrew Harker, Economics Director at S&P Global Market Intelligence, commented that the strong growth in October was "largely sustained" in November. "Despite disruptions from storms, Vietnam's manufacturing sector still shows a clear recovery foundation and has the potential for continued growth in the coming months as companies catch up on delayed projects," the expert stated.

From now until the end of the year, the Ministry of Industry and Trade said it will focus on boosting industrial production and ensuring a stable supply of electricity, coal, and petrol; closely monitoring market developments and managing prices flexibly to control inflation.

Along with that, the Ministry continues to remove difficulties for enterprises, promote exports, expand the domestic consumption market, and strengthen inspection and handling of smuggling and trade fraud. Simultaneously, it will decisively implement key energy projects, perfect the legal framework, and accelerate public investment progress to maintain growth momentum.

The manufacturing sector, specifically industry, will continue to be one of the important "locomotives" of the economy. If growth drivers are effectively promoted and risks are well controlled, the industrial sector can completely create a solid foundation for the GDP growth target of 8% in 2025./.



Manufacturing prospects for the coming year remain positive

XUẤT NHẬP KHẨU XUNG LỰC MỚI CHO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

◀ PHƯƠNG LAN

Xuất nhập khẩu năm 2025 tăng mạnh, mở rộng cả quy mô và thị trường. Trong bối cảnh thương mại toàn cầu chậm lại, hàng Việt tiếp tục khẳng định vị thế và mở ra không gian tăng trưởng mới.



Xuất khẩu nhóm hàng công nghiệp chiếm hơn 85% tổng kim ngạch xuất khẩu (Ảnh: Cấn Dũng)

NHỮNG MẢNG SÁNG TRONG BỨC TRANH XUẤT NHẬP KHẨU

Bức tranh thương mại năm 2025 của Việt Nam ghi nhận những chuyển động tích cực trong bối cảnh kinh tế thế giới đầy biến động. Theo Cục Thống kê - Bộ Tài chính, sau 11 tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 839,75 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ. Trong đó, xuất khẩu đạt hơn 430 tỷ USD, tăng 16,1%, giúp Việt Nam tiếp tục duy trì xuất siêu hơn 20 tỷ USD- con số thể hiện rõ năng lực thích ứng và sự vươn lên mạnh mẽ của doanh nghiệp.

Xu hướng tăng trưởng này không chỉ tạo điểm

tựa cho ổn định kinh tế vĩ mô, mà còn cho thấy mức độ hội nhập ngày càng sâu rộng. Hoa Kỳ và Trung Quốc tiếp tục giữ vai trò đối tác chủ lực, chiếm tới 46% tổng kim ngạch của Việt Nam. Đáng chú ý, dù chịu tác động từ thuế đối ứng của Hoa Kỳ từ tháng 8/2025, xuất khẩu sang thị trường này 11 tháng vẫn tăng 27% nhờ những đơn hàng lớn được ký từ sớm. Điều này phản ánh sự bền bỉ của các ngành hàng chủ lực như dệt may, da giày, điện tử, đồ gỗ và nông sản chế biến - những lĩnh vực đang đẩy mạnh chuyển đổi theo hướng xanh, minh bạch và bền vững.

Ở cấp địa phương, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Ninh và Hải Phòng dẫn đầu về kim ngạch xuất nhập khẩu. Riêng TP. Hồ Chí Minh đạt hơn 173 tỷ USD trong 11 tháng, tiếp tục giữ vị trí số một về quy mô thương mại của cả nước. Sự vươn lên của nhiều tỉnh công nghiệp như Phú Thọ, Đồng Nai, Ninh Bình hay Thái Nguyên cho thấy cấu trúc sản xuất công nghiệp đang lan tỏa rộng hơn, tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn.

Trong bối cảnh WTO dự báo thương mại toàn cầu năm 2025 chỉ tăng 0,9%, mức tăng trưởng của Việt Nam được coi là nổi bật. Đây không chỉ là kết quả của khả năng thích ứng thị trường, mà còn đến từ những thay đổi mang tính chiến lược trong cách tiếp cận xuất khẩu - đặc biệt là chiến lược mở rộng sang các thị trường mới nổi.

Một trong những điểm sáng đáng chú ý nhất của hoạt động xuất khẩu năm 2025 là sự chủ động mở rộng không gian thị trường. Mạng lưới 17 FTA với hơn 60 quốc gia đang tạo ra "vùng tăng

trường” mới, khi nhiều doanh nghiệp bắt đầu khai phá các thị trường ngoài truyền thống, nơi nhu cầu còn lớn và sức cạnh tranh thấp hơn.

TẬN DỤNG FTA, NÂNG CHUẨN XANH VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Trao đổi với phóng viên, TS Nguyễn Minh Phong, chuyên gia kinh tế chia sẻ, điểm sáng của xuất khẩu chỉ bền vững khi doanh nghiệp Việt có khả năng tận dụng ưu đãi thuế quan, kiểm soát tốt chuỗi cung ứng và đáp ứng các tiêu chuẩn “xanh” ngày càng khắt khe. Nhiều doanh nghiệp chế biến đã đầu tư dây chuyền, công nghệ cao, áp dụng truy xuất nguồn gốc, đạt chứng chỉ quốc tế và chuyển đổi theo hướng ESG. Đây là điều kiện bắt buộc để hàng Việt duy trì chỗ đứng tại các thị trường khó tính như EU, Hoa Kỳ hay Đông Bắc Á.

Tuy nhiên, thách thức vẫn còn lớn khi nhiều ngành sản xuất chủ lực như điện tử, dệt may, da giày vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguyên liệu nhập khẩu. Điều này khiến khả năng đáp ứng đơn hàng số lượng lớn và tiêu chuẩn kỹ thuật cao đôi khi gặp hạn chế. Đồng thời, các vụ kiện phòng vệ thương mại tiếp tục gia tăng, đòi hỏi doanh nghiệp phải chủ động tuân thủ quy tắc xuất xứ và minh bạch hóa chuỗi cung ứng.

Cơ quan quản lý đã xác định rõ những ưu tiên chiến lược: mở rộng thị trường sang Ấn Độ, Nga, Trung Đông, Mỹ Latinh; đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ để giảm phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu; tăng cường dự báo và cảnh báo sớm rủi ro; thúc đẩy đàm phán FTA mới như với Hội đồng hợp tác các nước vùng Vịnh (GCC) hay Pakistan.

Sự chủ động này nhằm bảo đảm doanh nghiệp không chỉ xuất khẩu nhiều hơn, mà còn xuất khẩu bền vững hơn, phù hợp xu hướng xanh hóa thương mại toàn cầu.

Với đà tăng hiện tại, kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2025 nhiều khả năng cán mốc 920 tỷ USD hoặc cao hơn, đưa Việt Nam vào nhóm 15 quốc gia thương mại lớn nhất thế giới. Điều đó cho thấy xuất nhập khẩu không chỉ là “điểm sáng” mà còn là “động cơ chủ lực” thúc đẩy tăng trưởng, tạo nguồn lực cho ổn định vĩ mô và gia tăng vị thế Việt Nam trên bản đồ thương mại toàn cầu./

TRONG BỐI CẢNH CẠNH TRANH NGÀY CÀNG GAY GẮT, CHIẾN LƯỢC “MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG - NÂNG CHUẨN XANH - PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ” SẼ LÀ CHÌA KHÓA ĐỂ HÀNG VIỆT BÚT PHÁ. ĐÂY CŨNG LÀ THỜI ĐIỂM DOANH NGHIỆP CẦN CHỦ ĐỘNG HƠN, BÀI BẢN HƠN VÀ THAM VỌNG HƠN ĐỂ NẮM BẮT CƠ HỘI TỪ LÀN SÓNG DỊCH CHUYỂN CHUỖI CUNG ỨNG VÀ XU HƯỚNG TIÊU DÙNG MỚI TRÊN THẾ GIỚI.

Xuất nhập khẩu là điểm sáng trong bức tranh kinh tế (Ảnh: Cần Dũng)



IMPORT-EXPORT CREATES NEW MOMENTUM FOR VIETNAM'S GROWTH

◀ By PHUONG LAN

Imports and exports in 2025 surge, expanding in both scale and market reach. Amidst a global trade slowdown, Vietnamese goods continue to affirm their position and open up new growth spaces.



Exports this year are forecast to reach 920 billion USD



Fruits and vegetables have a high export growth rate

HIGHLIGHTS IN IMPORT-EXPORT PICTURE

Vietnam's 2025 trade picture records rare positive movements in the context of a volatile world economy. According to the National Statistics Office under the Ministry of Finance, after 11 months of 2025, total import-export turnover reached 839.75 billion USD, an increase of 17.2% over the same period. Specifically, exports reached over 430 billion USD, up 16.1%, helping Vietnam maintain a trade surplus of over 20 billion USD - a figure clearly demonstrating the adaptability and strong rise of enterprises.

This growth trend not only creates a fulcrum for macroeconomic stability, but also shows an increasingly deep level of integration. The U.S. and China continue to hold the role of key partners, accounting for 46% of Vietnam's total turnover. Notably, despite being impacted by reciprocal tariffs from the U.S. starting August 2025, exports to this market in the first 11 months still increased by 27% thanks to large orders signed early. This reflects the resilience of key industries such as textiles, footwear, electronics, wood, and processed agricultural products - sectors that are accelerating transformation towards green, transparent, and sustainable standards.

At the local level, Ho Chi Minh City, Bac Ninh, and Hai Phong lead in import-export turnover. Ho Chi Minh City alone reached over 173 billion USD in 11 months, continuing to hold the number one position in trade scale nationwide. The rise of many industrial provinces, such as Phu Tho, Dong Nai, Ninh Binh, or Thai Nguyen, shows that the industrial production structure is spreading wider, creating a foundation for long-term growth.

In the context where the WTO forecasts global trade in 2025 to increase by only 0.9%, Vietnam's growth rate is considered outstanding. This is not only the result of market adaptability but also comes from strategic changes in export approaches, especially the strategy of expanding to emerging markets.

One of the most notable highlights of export activities in 2025 is the proactive expansion of market space. The network of 17 FTAs with over 60 countries is creating

a new "growth zone," as many enterprises begin to explore non-traditional markets where demand is still large and competition is lower.

UTILIZING FTAs, RAISING GREEN STANDARDS, ENHANCING COMPETITIVENESS

Exchanging with reporters, economist Dr. Nguyen Minh Phong shared that export highlights are only sustainable when Vietnamese enterprises have the ability to utilize tariff preferences, control supply chains well, and meet increasingly strict "green" standards. Many processing enterprises have invested in high-tech lines, applied traceability, achieved international certificates, and transitioned towards ESG. This is a mandatory condition for Vietnamese goods to maintain their standing in demanding markets like the E.U., U.S., or Northeast Asia.

However, challenges remain significant as many key manufacturing industries such as electronics, textiles, and footwear still depend significantly on imported raw materials. This causes the ability to meet large-volume orders and high technical standards to sometimes face limitations. Simultaneously, trade defense lawsuits continue to increase, requiring enterprises to proactively comply with rules of origin and transparentize supply chains.

Management agencies have clearly identified strategic priorities: expanding markets to India, Russia, the Middle East, and Latin America; promoting supporting industries to reduce dependence on imported materials; strengthening forecasting and early risk warnings; and promoting negotiations for new FTAs such as with the GCC or Pakistan. This proactiveness aims to ensure enterprises not only export more but also export more sustainably, aligning with the global trade greening trend.

With the current momentum, the import-export turnover in 2025 is likely to hit the 920 billion USD mark or higher, putting Vietnam in the group of the 15 largest trading nations in the world. This shows that import-export is not only a "bright spot," but also a "key engine" driving growth, creating resources for macro stability, and increasing Vietnam's position on the global trade map./.

IN THE CONTEXT OF INCREASINGLY FIERCE COMPETITION, THE STRATEGY OF "EXPANDING MARKETS, RAISING GREEN STANDARDS, DEVELOPING SUPPORTING INDUSTRIES" WILL BE THE KEY FOR VIETNAMESE GOODS TO BREAK THROUGH. THIS IS ALSO THE TIME FOR ENTERPRISES TO BE MORE PROACTIVE, METHODICAL, AND AMBITIOUS TO SEIZE OPPORTUNITIES FROM THE WAVE OF SUPPLY CHAIN SHIFTS AND NEW CONSUMPTION TRENDS IN THE WORLD.



Việt Nam thu hút
33,69 tỷ USD vốn FDI
trong 11 tháng

NỖ LỰC CẢI CÁCH, THU HÚT DÒNG VỐN FDI CHẤT LƯỢNG

◀ NGUYỄN HÒA

Bất chấp xu hướng sụt giảm dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) diễn ra trên toàn cầu, dòng vốn FDI đầu tư vào Việt Nam vẫn khả quan, trong đó vốn FDI thực hiện liên tục thiết lập kỷ lục mới.

BỨC TRANH FDI TÍCH CỰC

Cục Thống kê (Bộ Tài chính) vừa công bố số liệu thống kê kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2025. Theo đó, tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam từ đầu năm đến nay, bao gồm cả vốn FDI đăng ký cấp mới, vốn FDI đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 33,69 tỷ USD, tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, vốn FDI đăng ký cấp mới có 3.695 dự án được cấp phép, với số vốn đăng ký đạt 15,96 tỷ USD. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực có dự án FDI được cấp phép mới lớn nhất với số vốn đăng ký đạt 9,17 tỷ USD, chiếm 57,5% tổng vốn đăng ký cấp mới; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 3,14 tỷ USD, chiếm 19,7%; các ngành còn lại đạt 3,65 tỷ USD, chiếm 22,8%.

Vốn FDI đăng ký điều chỉnh có 1.318 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm đạt 11,62 tỷ USD, tăng 17,0% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài có 3.225 lượt, với tổng giá trị góp vốn 6,11 tỷ USD, tăng 50,7% so với cùng kỳ năm trước. Đối với hình thức góp vốn,

mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, vốn đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 2,0 tỷ USD, chiếm 32,7% giá trị góp vốn; hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ đạt 1,13 tỷ USD, chiếm 18,5%; ngành còn lại 2,99 tỷ USD, chiếm 48,8%.

Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam trong 11 tháng năm 2025 ước đạt 23,6 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Theo đánh giá của bà Nguyễn Thị Hương - Cục trưởng Cục Thống kê: *“Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 11 tháng trong 5 năm qua”*.

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, hoạt động thu hút vốn FDI 11 tháng đóng góp tích cực vào kết quả tăng trưởng kinh tế. Kết quả này không chỉ phản ánh sức hút của nền kinh tế Việt Nam, mà còn minh chứng cho những nỗ lực không ngừng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

VIỆT NAM VẪN LÀ ĐIỂM ĐẾN TIỀM NĂNG

Theo ông Hong Sun - Chủ tịch danh dự Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (KoCham): Nhà đầu tư Hàn Quốc đánh giá cao môi trường đầu tư tại Việt Nam, theo đó một số doanh nghiệp Hàn Quốc đang tiếp cận với chính sách mới tại Việt Nam trong các lĩnh vực chip bán dẫn, công nghệ AI...

Trong khi đó, ông Wakabayashi Koichi - Chủ tịch Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (JCCI) cho biết: Việt Nam vẫn là môi trường đầu tư tiềm năng của Nhật Bản, các doanh nghiệp Nhật Bản đã chuyển hướng đầu tư từ thâm dụng lao động sang nâng cao giá trị công nghiệp, phát triển nguồn nhân lực và hạ tầng.

“Chúng tôi khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao, bao gồm nghiên cứu và phát triển (R&D), nâng cao năng lực và các dự án chuyển đổi năng lượng, nhằm thể hiện cam kết đối với một Việt Nam xanh, có năng lực cạnh tranh và sẵn sàng cho tương lai” - ông Wakabayashi Koichi cho hay.

Mặc dù đánh giá tích cực về môi trường đầu tư Việt Nam, tuy nhiên tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF) 2025 diễn ra mới đây, cộng đồng nhà đầu tư nước ngoài vẫn chỉ ra những điểm nghẽn của môi trường đầu tư Việt Nam trong thời gian qua và cho rằng, đây là những vấn đề cần được khắc phục trong thời gian tới, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dòng vốn ngoại.

Cùng quan điểm trên, ông Phạm Thanh Bình - Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thông tin và hỗ trợ đầu tư phía Bắc (Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính) cho rằng, Việt Nam đã và đang trở thành điểm đến của nhiều tập đoàn, công ty lớn trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, điện tử, năng lượng, dịch vụ.

Tuy nhiên, với bối cảnh thế giới đang thay đổi mạnh mẽ, từ chuyển dịch chuỗi cung ứng, chuyển đổi số cho đến các cam kết về tăng trưởng xanh, đặt ra yêu cầu

Việt Nam phải tái định vị chiến lược, hướng đến thu hút nguồn vốn FDI chất lượng và giá trị hơn.

Đứng trước bối cảnh mới, Bộ Chính trị cũng ban hành Nghị quyết số 50-NQ/TW về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

Nghị quyết nêu rõ, chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu. Ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Để đạt được mục tiêu trên, Việt Nam đang tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách hợp tác đầu tư nước ngoài có tính cạnh tranh cao, hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo lập môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm ASEAN 3 trước năm 2030./.



Việt Nam đang tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách hợp tác đầu tư nước ngoài có tính cạnh tranh cao

VIỆT NAM CẦN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, TẬP TRUNG VÀO CÁC GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ NHƯ: CẢI CÁCH THỂ CHẾ VÀ THỰC HÀNH CHÍNH, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, HOÀN THIỆN CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIỮA CÁC ĐỊA PHƯƠNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ MÔI TRƯỜNG, TĂNG CƯỜNG THU HÚT ĐẦU TƯ XANH VÀ CÔNG NGHỆ CAO...

REFORM EFFORTS TO ATTRACT QUALITY FDI FLOWS

◀ By NGUYEN HOA

Despite the global downward trend in Foreign Direct Investment (FDI) flows, FDI inflows into Vietnam remain positive, with realized FDI capital continuously setting new records.



Solutions needed to improve the quality of foreign capital flows

POSITIVE FDI PICTURE

The National Statistics Office under the Ministry of Finance has just announced socio-economic statistics for November and the first 11 months of 2025. Accordingly, the total registered FDI into Vietnam year-to-date, including newly registered capital, adjusted registered capital, and the value of capital contribution and share purchases by foreign investors, reached 33.69 billion USD, an increase of 7.4% over the same period last year.

Specifically, regarding newly registered

capital, there were 3,695 licensed projects with a total registered capital of 15.96 billion USD. The processing and manufacturing industry was the sector with the largest newly licensed FDI projects, with registered capital reaching 9.17 billion USD, accounting for 57.5% of the total newly registered capital. Real estate business activities reached 3.14 billion USD, accounting for 19.7%; and remaining industries reached 3.65 billion USD, accounting for 22.8%.

Regarding adjusted registered capital, there were 1,318 projects licensed in previous years registering to adjust their investment capital, with additional capital reaching 11.62 billion USD, an increase of 17.0% compared to the same period last year.

Capital contributions and share purchases by foreign investors recorded 3,225 turns with a total contribution value of 6.11 billion USD, an increase of 50.7% over the same period last year. Regarding the form of capital contribution and share purchase by foreign investors, investment capital into processing and manufacturing reached 2.0 billion USD, accounting for 32.7% of the contribution value; professional, scientific, and technological activities reached 1.13 billion USD, accounting for 18.5%; and remaining sectors reached 2.99 billion USD, accounting for 48.8%. Realized FDI capital in Vietnam in the first 11 months of 2025 is estimated to reach 23.6 billion USD, an increase of 8.9% over the last same period. According to the assessment of Nguyen Thi Huong, General Director of the National Statistics Office, "This is the highest realized foreign direct investment capital for the 11-month period in the past 5 years."

According to the assessment of the Ministry of

*Processing and
manufacturing industry
attracts FDI capital*



Finance, FDI attraction activities in the first 11 months have contributed positively to economic growth results. This result not only reflects the attractiveness of Vietnam's economy but also demonstrates the ceaseless efforts in improving the investment and business environment in Vietnam.

VIETNAM REMAINS POTENTIAL DESTINATION

According to Hong Sun, Honorary Chairman of the Korea Chamber of Business in Vietnam (KoCham), Korean investors highly appreciate the investment environment in Vietnam. Accordingly, several Korean enterprises are approaching new policies in Vietnam in the fields of semiconductor chips, AI technology, and more.

Meanwhile, Wakabayashi Koichi, Chairman of the Japanese Chamber of Commerce and Industry in Vietnam (JCCI), shared that Vietnam remains a potential investment environment for Japan; Japanese enterprises have shifted investment from labor-intensive sectors to enhancing industrial value, developing human resources, and infrastructure.

"We encourage the development of industries with high added value, including research and development (R&D), capacity building, and energy transition projects, to demonstrate commitment towards a green Vietnam that has competitive capacity and is ready for the future," Wakabayashi Koichi said.

Although there are positive assessments of Vietnam's investment environment, at the recent Vietnam Business Forum (VBF) 2025, the foreign investor community still pointed out bottlenecks in Vietnam's investment environment over the past period and suggested that these are issues that need to be resolved in the coming time to improve the quality and efficiency of foreign capital flows.

Sharing the same view, Pham Thanh Binh, Director of the Northern Center for Investment Promotion and Support (Foreign Investment Agency, Ministry of Finance), believes that Vietnam has been and is becoming a destination for many large corporations and companies in the fields of processing and manufacturing

VIETNAM NEEDS TO CONTINUE PUSHING TO IMPROVE THE INVESTMENT ENVIRONMENT, FOCUSING ON BREAKTHROUGH SOLUTIONS, SUCH AS REFORMING INSTITUTIONS AND ADMINISTRATIVE PROCEDURES, DEVELOPING HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES, PERFECTING COORDINATION MECHANISMS BETWEEN LOCALITIES, IMPROVING ENVIRONMENTAL GOVERNANCE CAPACITY, AND STRENGTHENING THE ATTRACTION OF GREEN INVESTMENT AND HIGH TECHNOLOGY.

industries, electronics, energy, and services.

However, in the context of a rapidly changing world, from supply chain shifts and digital transformation to green growth commitments, there is a requirement for Vietnam to reposition its strategy, aiming to attract higher quality and more valuable FDI capital.

Facing this new context, the Politburo also issued Resolution No.50-NQ/TW on orientations to perfect institutions and policies, and to improve the quality and efficiency of foreign investment cooperation through 2030. The Resolution clearly states: actively attract and cooperate in foreign investment selectively, taking quality, efficiency, technology, and environmental protection as the primary evaluation criteria. Priority is given to projects with advanced technology, new technology, high technology, clean technology, modern governance, high added value, spillover effects, and connections to global production and supply chains.

To achieve the above goals, Vietnam is continuing to perfect institutions and policies for foreign investment cooperation that are highly competitive and internationally integrated; meeting requirements to innovate the growth model, and improving productivity, quality, efficiency, and the competitiveness of the economy. The aim is to create a business environment and competitive capacity belonging to the ASEAN 3 group by 2030./.

GIẢI PHÁP TÍN DỤNG

ĐÒN BẮY HƯỚNG TỚI TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ HAI CON SỐ

◀ NGÂN THƯƠNG

Dư địa tăng trưởng hai con số trong giai đoạn tới không chỉ nằm ở quyết tâm chính sách, mà phụ thuộc rất lớn vào cách dòng vốn tín dụng được tổ chức, dẫn dắt và hấp thụ trong nền kinh tế.

TÍN DỤNG BÁM SÁT CƠ CẤU KINH TẾ, HƯỚNG DÒNG VỐN VÀO LĨNH VỰC ƯU TIÊN

Tại Diễn đàn Kinh tế Việt Nam 2025, triển vọng 2026 với chủ đề “Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030” diễn ra mới đây, bà Hà Thu Giang (Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước), cho biết, bám sát các chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước đã triển khai đồng bộ các giải pháp về tiền tệ và tín dụng. Mục tiêu xuyên suốt là thực hiện hài hòa giữa kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng và hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững.

Theo bà Hà Thu Giang, trong tổng thể các giải pháp điều hành, tín dụng theo ngành, lĩnh vực tiếp tục được triển khai quyết liệt, đóng vai trò là kênh dẫn vốn chủ lực cho nền kinh tế. Việc điều hành tín dụng không chỉ hướng tới mở rộng quy mô mà tập trung nhiều hơn vào nâng cao khả năng tiếp cận vốn, bảo đảm phù hợp với năng lực hấp thụ của từng khu vực, từng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

Thực tế cho thấy, tín dụng ngân hàng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, phản ánh nỗ lực điều hành linh hoạt của Ngân hàng Nhà nước trong bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức. Đến ngày 27/11/2025, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt trên 18,2 triệu tỷ đồng, tăng 16,56% so với cuối năm 2024. Đáng chú ý, cơ cấu tín dụng đã có sự chuyển dịch theo hướng

phù hợp hơn với cơ cấu các ngành kinh tế, gắn với mục tiêu phát triển dài hạn.

Dòng vốn tín dụng tiếp tục ưu tiên cho các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn hiện chiếm khoảng 23% tổng dư nợ, góp phần bảo đảm an ninh lương thực, ổn định đời sống khu vực nông thôn và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững. Doanh nghiệp nhỏ và vừa là khu vực được xem là “xương sống” của nền kinh tế, chiếm khoảng 19% tổng dư nợ tín dụng, cho thấy nỗ lực của hệ thống ngân hàng trong việc đồng hành cùng khu vực sản xuất, kinh doanh.

Bên cạnh đó, tín dụng đối với các lĩnh vực có hàm lượng công nghệ cao và giá trị gia tăng lớn tiếp tục ghi nhận tốc độ tăng trưởng tích cực. Tín dụng cho doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ có mức tăng trưởng bình quân giai đoạn vừa qua lần lượt đạt 17,51% và 19,91%. Đây là tín hiệu cho thấy, dòng vốn đang dần hướng vào các động lực tăng trưởng mới, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi mô hình tăng trưởng của nền kinh tế.

Tuy nhiên, theo Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, bức tranh tín dụng vẫn tồn tại nhiều điểm nghẽn. Áp lực cung ứng vốn cho nền kinh tế tiếp tục ở mức cao trong khi thị trường tài chính phát triển chưa cân xứng. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp và thị trường chứng khoán còn gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy đầy đủ vai trò là kênh cung ứng vốn trung và dài hạn chủ yếu. Điều này khiến gánh nặng cung ứng vốn tiếp tục dồn lên hệ thống ngân hàng.



Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế “hai con số” trong giai đoạn 2026 - 2030 - Ảnh minh họa

ĐA DẠNG GIẢI PHÁP, TẠO LỰC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ

Một trong những thách thức lớn hiện nay là nhu cầu vốn trung và dài hạn cho các dự án, công trình trọng điểm quốc gia ngày càng gia tăng. Theo bà Hà Thu Giang, điều này tạo áp lực không nhỏ đối với các tổ chức tín dụng trong việc cân đối nguồn vốn và quản trị rủi ro kỳ hạn, nhất là khi nguồn vốn cho vay chủ yếu vẫn là tiền gửi có kỳ hạn ngắn, hiện chiếm khoảng 80% tổng tiền gửi của toàn hệ thống.

Bên cạnh đó, một số chương trình tín dụng theo ngành, lĩnh vực trong quá trình triển khai còn gặp khó khăn. Điển hình là Chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết 33/NQ-CP của Chính phủ, khi nguồn cung nhà ở xã hội trên thực tế còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng giải ngân và lan tỏa của dòng vốn tín dụng.

Trước bối cảnh đó, để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030, Ngân hàng Nhà nước xác định tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tín dụng bám sát chủ trương, định hướng và chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ. Trọng tâm trước hết là tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về hoạt động tín dụng ngân hàng, tạo nền tảng pháp lý đồng bộ, ổn định và phù hợp hơn với yêu cầu phát triển mới.

Cùng với đó, Ngân hàng Nhà nước sẽ tích cực tổ chức triển khai các nghị quyết, chủ trương lớn của Đảng về phát triển nông nghiệp, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế tư nhân, y tế, giáo dục và năng lượng. Đây là những lĩnh vực được xác định vừa mang tính nền tảng, vừa là động lực tăng trưởng quan trọng trong trung và dài hạn, đòi hỏi dòng vốn tín dụng phải đi trước một bước, có định hướng rõ ràng.

Đáng chú ý, Ngân hàng Nhà nước đang là đầu mối phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG). Chính sách này được kỳ vọng sẽ tạo thêm động lực cho khu vực kinh tế tư nhân, đồng thời thúc đẩy dòng vốn tín dụng hướng mạnh hơn vào các mô hình tăng trưởng bền vững.

Song song với đó, điều hành tín dụng tiếp tục được thực hiện linh hoạt, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế. Dòng vốn sẽ được định hướng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, cũng như các dự án, công trình trọng điểm, có tính khả thi cao./

CREDIT SOLUTIONS:

LEVERAGE FOR DOUBLE-DIGIT GROWTH

◀ By **NGAN THUONG**

The potential for double-digit growth in the coming period depends on not only policy determination, but also significantly how credit flows are organized, directed, and absorbed within the economy.

ALIGNING CREDIT WITH ECONOMIC STRUCTURE AND SECTORS OF PRIORITY

At the Vietnam Economic Forum 2025 (Outlook 2026) titled “Mobilizing and effectively using financial resources for economic growth 2026 - 2030,” Director of the Department of Credit for Economic Sectors (State Bank of Vietnam - SBV) Ha Thu Giang, stated that the SBV has implemented synchronized monetary and credit solutions following the directions of the Party, National Assembly, and Government.

The consistent objective is to harmonize inflation control, stabilize the macro-economy, ensure banking system safety, and support sustainable economic growth.

According to Ha Thu Giang, credit by sector continues to be implemented drastically as the primary capital channel for the economy. Management focuses not just on expanding scale but on improving capital accessibility and ensuring alignment with the absorption capacity of various production and business sectors.

Bank credit maintains positive growth, reflecting the SBV’s flexible management amid economic challenges. By November 27, 2025, total credit outstanding had reached over 18.2 quadrillion VND, up 16.56% compared to late

2024. Notably, the credit structure has shifted to better align with economic sectors and long-term development goals.

Capital continues to prioritize key areas as follows. The first area is agriculture and rural development which accounts for approximately 23% of total outstanding debt, ensuring food security and rural stability.

Small- and medium-sized enterprises (SMEs), considered the “backbone” of the economy, account for approximately 19% of total outstanding credit. This reflects the banking system’s efforts to support the manufacturing and business sectors. Additionally, credit for high-tech and high-value-added sectors continues to record positive growth. Specifically, credit for high-tech enterprises and supporting industries achieved average growth rates of 17.51% and 19.91%, respectively, over the recent period. These figures indicate that capital flows are increasingly being directed toward new growth drivers, aligning with the requirements for the economy’s growth model transformation.

However, Director Giang noted several bottlenecks. First, pressure to supply capital remains high while the financial market develops disproportionately. In addition, difficulties in the



By November 27, 2025, the total credit outstanding had reached over 18.2 quadrillion VND, up 16.56% from late 2024 - Photo: Nguyen Ngoc

corporate bond and stock markets prevent them from fulfilling their roles as primary medium and long-term capital providers, leaving the burden on the banking system.

DIVERSE SOLUTIONS TO PROPEL DOUBLE-DIGIT GROWTH

A major challenge is the rising demand for medium- and long-term capital for national key projects. This pressures credit institutions in balancing capital sources and managing maturity risks, especially since short-term deposits still account for approximately 80% of total system deposits.

Furthermore, some sector-specific credit programs face implementation hurdles. A typical example is the social housing loan program under Resolution 33/NQ-CP, where limited supply hinders disbursement and the spread of credit flows.

Against that backdrop, to contribute to driving economic growth toward “double-digit” targets for the 2026-2030 period, the SBV is committed to further promoting credit solutions that closely align with the guidelines, orientations, and directives of the Party, National Assembly, and Government. The primary focus is to continue reviewing, amending, and perfecting the legal framework, mechanisms, and policies regarding banking credit activities. This aim is to create a synchronized and stable legal foundation that

is more responsive to the new requirements of development.

At the same time, the SBV will actively implement major Party resolutions and guidelines regarding the development of agriculture, science and technology, digital transformation, the private sector, healthcare, education, and energy. These sectors are identified as both foundational and vital growth drivers in the medium and long term, requiring credit flows to stay one step ahead with clear strategic direction.

Notably, the SBV is coordinating with the Ministry of Finance and relevant agencies to develop and submit a Decree to the Government on a 2% per annum interest rate subsidy. This support is intended for private sector enterprises, business households, and individual businesses seeking loans for green and circular projects, as well as those adopting Environmental, Social, and Governance (ESG) frameworks. This policy is expected to provide further momentum for the private sector while channeling credit flows more strongly into sustainable growth models.

In parallel, credit management will continue to be implemented flexibly, in line with macroeconomic developments and the economy’s capital absorption capacity. Capital flows will be directed toward manufacturing, business, priority sectors, and growth drivers as directed by the Government and the Prime Minister, as well as high-feasibility key projects and works./.

Di sản Tràng An, Ninh Bình
Nguồn: Ảnh minh họa

Du lịch Việt Nam

Một năm bất phá ấn tượng

◀ HOA QUỲNH

Trong bối cảnh ngành du lịch toàn cầu bước vào giai đoạn phục hồi sau đại dịch Covid-19, Việt Nam đã ghi dấu ấn mạnh mẽ khi trở thành một trong những điểm đến có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.

ĐÒN BẨY TỪ CHÍNH SÁCH THÔNG THOÁNG

Theo Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, tính đến hết tháng 11/2025, tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt trên 19,1 triệu lượt, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức cao kỷ lục, vượt xa con số 18 triệu lượt của cả năm 2019 - thời điểm đỉnh cao trước khi đại dịch bùng phát. Kết quả này củng cố kỳ vọng rằng trong tháng cuối năm, với loạt sự kiện lớn như Giáng sinh, Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán, ngành du lịch Việt Nam có thể đạt hoặc vượt mức mục tiêu đã đề ra.

Theo báo cáo mới nhất của Tổ chức Du lịch Liên Hợp Quốc (UN Tourism), Việt Nam nằm trong nhóm quốc gia có tốc độ phục hồi du lịch ấn tượng nhất thế giới. Trong khi khu vực châu Á - Thái Bình Dương

mới chỉ phục hồi khoảng 90% so với thời điểm trước dịch, Việt Nam không chỉ đạt mức phục hồi toàn diện mà còn tăng trưởng vượt bậc. UN Tourism đánh giá Việt Nam có tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm cao nhất toàn cầu, sánh cùng Nhật Bản - một trong những điểm đến hàng đầu châu Á.

Tăng trưởng đạt được ở hầu hết các thị trường, trong đó các thị trường lớn như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản tiếp tục duy trì đà tăng ổn định. Các thị trường mới và tiềm năng như Ấn Độ và Úc cũng đóng góp mạnh mẽ, trong khi thị trường Nga ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong năm. Các thị trường trong khu vực Đông Nam Á tiếp tục giữ vững phong độ, góp phần quan trọng vào tổng lượng khách quốc tế. Song song với đó, lượng khách từ châu Âu vẫn

duy trì mức tăng trưởng cao, bổ sung nguồn khách chất lượng nhóm khách có thời gian lưu trú dài và mức chi tiêu lớn.

Kết quả ấn tượng này được hỗ trợ mạnh mẽ bởi loạt chính sách visa thông thoáng và chiến dịch quảng bá du lịch quy mô lớn. Việc mở rộng danh sách các quốc gia được miễn thị thực, kéo dài thời hạn lưu trú lên 45 ngày và nâng thời hạn e-visa lên 90 ngày đã tạo điều kiện thuận lợi chưa từng có cho khách quốc tế, đặc biệt là khách lưu trú dài ngày và nhóm khách chi tiêu cao.

Ông Phạm Hải Quỳnh - Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển du lịch châu Á - nhận định rằng kết quả tăng trưởng của du lịch Việt Nam năm 2025 được lý giải bởi bốn nhóm yếu tố, trong đó chính sách vĩ mô và thủ tục xuất nhập cảnh thuận lợi là yếu tố mang tính quyết định. Đây là nền tảng giúp Việt Nam tạo sự khác biệt so với nhiều quốc gia trong khu vực. Yếu tố quan trọng tiếp theo đến từ đầu tư hạ tầng và nâng cấp chất lượng dịch vụ.

Bên cạnh đó, theo ghi nhận từ các doanh nghiệp lữ hành, việc liên tục mở mới các đường bay quốc tế, mở rộng sân bay và tăng tần suất các tuyến bay trọng điểm giúp du khách dễ dàng tiếp cận hơn với các điểm đến của Việt Nam. Song song với đó, nhiều khu vui chơi giải trí, công viên chủ đề, tổ hợp nghỉ dưỡng quy mô lớn được đưa vào hoạt động, tạo hệ sinh thái sản phẩm phong phú, gia tăng trải nghiệm, kéo dài thời gian lưu trú và nâng tỷ lệ quay lại của du khách quốc tế.

CHUỖI DANH HIỆU QUỐC TẾ NÂNG TẦM ĐIỂM ĐẾN

Năm 2025 cũng đánh dấu bước ngoặt quan trọng khi Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế điểm đến hàng đầu thế giới thông qua loạt danh hiệu quốc tế danh giá. Giải thưởng Du lịch Thế giới (World Travel Awards) diễn ra ngày 6/12 tại Bahrain, Việt Nam một lần nữa được vinh danh là “Điểm đến Di sản hàng đầu thế giới”. Đây là lần thứ sáu Việt Nam nhận danh hiệu này, sau các năm 2019, 2020, 2022, 2023 và 2024.

Không chỉ cấp quốc gia, nhiều điểm đến địa phương cũng được vinh danh tại các hạng mục xuất sắc nhất thế giới. Cao nguyên đá Đồng Văn lần đầu tiên đạt danh hiệu “Điểm đến văn hóa cấp địa phương hàng đầu thế giới”, ghi dấu sự độc đáo của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO cùng nét văn hóa đặc sắc của cộng đồng dân tộc vùng cao. Mộc Châu được xưng tên lần thứ ba là “Điểm đến thiên nhiên cấp địa phương hàng đầu thế giới”, khẳng định sức hút của cao nguyên xanh với khí hậu ôn hòa và cảnh quan nguyên sơ. Tam Đảo tiếp tục giữ vững danh hiệu “Thị trấn du lịch hàng đầu thế giới” lần thứ tư nhờ vẻ đẹp huyền ảo trong sương và kiến



Khách du lịch tham quan Vịnh Hạ Long

trúc Pháp cổ đặc trưng. Trong khi đó, Phú Quốc - “đảo ngọc” của Việt Nam - lần thứ tư liên tiếp đạt danh hiệu “Điểm đến biển đảo thiên nhiên hàng đầu thế giới”.

Chuỗi danh hiệu liên tiếp cho thấy sức hấp dẫn vượt trội của hệ thống di sản Việt Nam, nơi hội tụ 9 di sản thiên nhiên và văn hóa thế giới, 15 di sản văn hóa phi vật thể và 10 di sản tư liệu được UNESCO công nhận, cùng hàng nghìn di tích, danh thắng cấp quốc gia trải dài từ Bắc tới Nam. Đây không chỉ là lợi thế cạnh tranh mà còn là nền tảng để Việt Nam phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, trải nghiệm ngày càng chất lượng. Đồng thời, các danh hiệu này đang thúc đẩy địa phương tiếp tục đầu tư vào hạ tầng du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ và phát triển sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của du khách./

NHỮNG KẾT QUẢ TÍCH CỰC ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2025 KHÔNG CHỈ THỂ HIỆN NỖ LỰC CỦA TOÀN NGÀNH, MÀ CÒN KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ VÀ SỨC HÚT NGÀY Càng LỚN CỦA DU LỊCH VIỆT NAM TRÊN BÀN ĐỒ DU LỊCH QUỐC TẾ. CÁC CHỈ SỐ TĂNG TRƯỞNG BỨT PHÁ, CÙNG CHUỖI DANH HIỆU ĐƯỢC VINH DANH LIÊN TIẾP CHO THẤY NGÀNH DU LỊCH ĐÃ THẬT SỰ VƯỢT QUA GIAI ĐOẠN KHÓ KHĂN, MỞ RA CHU KỲ PHÁT TRIỂN MỚI ĐẦY TRIỂN VỌNG.

Vietnam Tourism: A Year of Impressive Breakthroughs

◀ By HOA QUYNH

As the global tourism industry enters a recovery phase following the COVID-19 pandemic, Vietnam has made a strong mark, emerging as a destination with one of the highest growth rates in the world.

LEVERAGE FROM OPEN POLICIES

According to the Vietnam National Authority of Tourism, as of the end of November 2025, the total number of international visitors to Vietnam reached over 19.1 million, a 20.9% increase compared to the same period last year. This is a record-high figure, far exceeding the 18 million arrivals recorded in the entire year of 2019 - the peak period before the pandemic outbreak.

This result reinforces the expectation that in the final month of the year, with a series of major events such as Christmas, New Year, and the Lunar New Year, Vietnam's tourism industry can meet or exceed its set targets.

According to the latest report by U.N. Tourism,

Vietnam ranks among the countries with the most impressive tourism recovery rates worldwide. While the Asia-Pacific region has only recovered approximately 90% compared to pre-pandemic levels, Vietnam has not only achieved full recovery but also recorded substantial growth. U.N. Tourism assesses Vietnam's growth rate as being in the top global tier, comparable to Japan - one of Asia's leading destinations.

Growth has been achieved across almost all markets, with major markets such as China, the U.S., and Japan maintaining stable momentum. New and potential markets like India and Australia also contributed strongly, while the Russian market recorded the highest growth of the year. Nearby markets in Southeast Asia continued to maintain

Tourists in Hanoi - Photo: Minh Anh



their performance, contributing significantly to the total volume of international visitors. Concurrently, the volume of visitors from Europe maintained high growth, supplementing a quality source of tourists characterized by long stays and high spending levels.

This impressive result is strongly supported by a series of open visa policies and large-scale tourism promotion campaigns. The expansion of the visa exemption list, the extension of stay duration to 45 days, and the increase of e-visa validity to 90 days have created unprecedented favorable conditions for international guests, particularly long-stay visitors and high-spending groups.

Pham Hai Quynh, Chairman of the Asian Tourism Development Institute, observed that the growth results of Vietnam tourism in 2025 are explained by four groups of factors, among which macro policies and favorable immigration procedures are the decisive elements. This serves as the foundation helping Vietnam create a differentiator compared to many countries in the region. The next important factor comes from infrastructure investment and service quality upgrades.

Furthermore, as noted by travel enterprises, the continuous opening of new international routes, airport expansion, and increased frequency of key flight routes have made Vietnam's destinations more accessible to tourists. In addition, many large-scale entertainment complexes, theme parks, and resort compounds have been put into operation, creating a rich product ecosystem that enhances experiences, extends lengths of stay, and raises the return rate of international visitors.

INTERNATIONAL TITLES ELEVATE DESTINATIONS

The year 2025 also marks a significant turning point as Vietnam continues to affirm its position as a top global destination through a series of prestigious

THE POSITIVE RESULTS ACHIEVED IN 2025 NOT ONLY DEMONSTRATE THE EFFORTS OF THE ENTIRE INDUSTRY BUT ALSO AFFIRM THE INCREASINGLY SIGNIFICANT POSITION AND ATTRACTION OF VIETNAM TOURISM ON THE INTERNATIONAL MAP. THE BREAKTHROUGH GROWTH INDICES, ALONG WITH THE SERIES OF CONSECUTIVELY HONORED TITLES, SHOW THAT THE TOURISM INDUSTRY HAS TRULY OVERCOME THE DIFFICULT PERIOD, OPENING UP A NEW DEVELOPMENT CYCLE FULL OF PROSPECTS.



*Dong Van Karst Plateau
Photo for illustration*

international titles. At the World Travel Awards ceremony held on December 6 in Bahrain, Vietnam was once again honored as the "World's Leading Heritage Destination." This is the sixth time Vietnam has received this title, following the years 2019, 2020, 2022, 2023, and 2024.

Not only at the national level, but many local destinations were also honored in categories for the world's best. Dong Van Karst Plateau achieved the title of "World's Leading Regional Cultural Destination" for the first time, marking the uniqueness of the UNESCO Global Geopark alongside the distinctive culture of the highland ethnic communities. Moc Chau was named for the third time as the "World's Leading Regional Nature Destination," affirming the allure of the green plateau with its temperate climate and pristine landscape.

Tam Dao continued to hold the title of "World's Leading Town Destination" for the fourth time, thanks to its ethereal beauty in the mist and characteristic ancient French architecture. Meanwhile, Phu Quoc, Vietnam's "Pearl Island," achieved the title of "World's Leading Nature Island Destination" for the fourth consecutive time.

This consecutive series of titles demonstrates the superior appeal of Vietnam's heritage system, which converges 9 world natural and cultural heritage sites, 15 intangible cultural heritages, and 10 documentary heritages recognized by UNESCO, along with thousands of national-level monuments and landscapes stretching from North to South. This is not only a competitive advantage but also a foundation for Vietnam to develop increasingly high-quality cultural, historical, and experiential tourism products. Simultaneously, these titles are driving localities to continue investing in tourism infrastructure, improving service quality, and developing products to meet the increasingly diverse needs of tourists. /.

VINAMILK

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI ĐỂ DẪN ĐẦU HÀNH TRÌNH GO GLOBAL



Các diễn giả tham gia Diễn đàn Xúc tiến xuất khẩu Việt Nam được tổ chức ngày 26/11/2025 tại Hà Nội

CHUYỂN ĐỔI XANH - NỀN TẢNG NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Tại Diễn đàn Xúc tiến xuất khẩu Việt Nam 2025 do Bộ Công Thương tổ chức, đại diện Vinamilk đã chia sẻ chiến lược đổi mới tư duy và hoàn thiện chuỗi cung ứng, coi đây là nền tảng để doanh nghiệp chinh phục các thị trường khó tính.

Ông Nguyễn Quốc Khánh - Giám đốc Điều hành Nghiên cứu & Phát triển Vinamilk - cho rằng, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số đã trở thành yêu cầu bắt buộc đối với doanh nghiệp Việt muốn tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Chỉ khi chủ động thay đổi, doanh nghiệp mới có thể thích ứng với các tiêu chuẩn mới của thị trường quốc tế.

Vinamilk hiện là thương hiệu sữa lớn nhất Việt

Nam, thuộc Top 36 công ty sữa lớn nhất thế giới và Top 5 thương hiệu sữa có giá trị cao nhất toàn cầu. Doanh nghiệp vận hành 16 nhà máy trong và ngoài nước; hệ thống 15 trang trại bò sữa đạt chuẩn quốc tế tại Việt Nam và Lào, với tổng đàn bò gần 140.000 con. Sản phẩm của Vinamilk đã xuất khẩu đến hơn 65 quốc gia và vùng lãnh thổ, đạt kim ngạch lũy kế hơn 3,5 tỷ USD.

Thời gian qua, Vinamilk triển khai chiến lược “Hướng đến Net Zero 2050” với bốn trụ cột: nông nghiệp bền vững, sản xuất xanh, logistics thân thiện môi trường và tiêu dùng bền vững. Hai nhà máy và một trang trại đã được chứng nhận trung hòa carbon theo tiêu chuẩn PAS 2060:2014, đánh dấu bước tiến quan trọng của doanh nghiệp trên lộ trình giảm phát thải.



Ông Nguyễn Quốc Khánh - Giám đốc
Điều hành Nghiên cứu & Phát triển Vinamilk

**Trong bối cảnh môi trường
thương mại quốc tế cạnh tranh
ngày càng mạnh, Vinamilk tiếp
tục khẳng định vị thế doanh
nghiệp Việt tiên phong trong
chuyển đổi xanh, chuyển đổi số
và phát triển bền vững.**

◀ **QUỲNH TRANG**

Song song với chuyển đổi xanh, Vinamilk đẩy mạnh đổi mới sản phẩm, hướng đến các tiêu chuẩn cao về sức khỏe và thân thiện môi trường. Các sản phẩm như sữa tươi Green Farm, sữa bột bổ sung 6 HMO hay sữa hạt cao đậm đều ghi nhận tăng trưởng tốt tại thị trường xuất khẩu. Công nghệ tự động hóa, robot, hệ thống siêu vi lọc, bao bì sinh học... được áp dụng rộng rãi nhằm tối ưu sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Theo ông Khánh, những tác động từ các “hàng rào xanh” tại châu Âu, Mỹ, Nhật Bản tạo ra thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội để doanh nghiệp Việt tái cấu trúc, hướng đến tiêu chuẩn cao hơn và gia tăng uy tín với người tiêu dùng quốc tế.

TẬN DỤNG NỀN TẢNG HỘI NHẬP ĐỂ MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG

Cùng với nội lực, Vinamilk đánh giá cao hiệu quả từ các hiệp định thương mại thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP. Những hiệp định này giúp giảm rào cản thuế quan, mở rộng thị trường và tạo cơ hội tiếp cận các chuỗi cung ứng lớn. Môi trường cải cách thể chế, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và chính sách hỗ trợ tín dụng xanh cũng góp phần tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân khi tham gia thương mại quốc tế.

Năm 2025, Vinamilk tham gia hơn 30 chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Các hoạt động như hội chợ Gulfood 2025, Foodex Japan 2025 hay các hội thảo tiếp cận thị trường

Nam Á giúp doanh nghiệp giới thiệu sản phẩm, kết nối đối tác và cập nhật xu hướng tiêu dùng toàn cầu.

Theo đại diện Vinamilk, chiến lược “Go Global” không chỉ là mở rộng quy mô xuất khẩu, mà còn là cách doanh nghiệp đưa trí tuệ, uy tín và tiêu chuẩn bền vững của Việt Nam ra thế giới. Khi mỗi sản phẩm được sản xuất theo chuẩn mực cao hơn, gắn với trách nhiệm môi trường và đổi mới sáng tạo, thương hiệu Việt sẽ có chỗ đứng vững chắc hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Từ trường hợp của Vinamilk có thể thấy sự chuyển dịch mạnh mẽ trong tư duy của doanh nghiệp Việt Nam: phát triển dựa trên chất lượng, công nghệ và bền vững, thay vì chỉ dựa vào ưu thế chi phí. Đây được xem là chìa khóa giúp doanh nghiệp Việt nâng tầm vị thế trong bối cảnh hội nhập sâu rộng./.

VINAMILK THUỘC TOP 36 CÔNG TY SỮA LỚN NHẤT THẾ GIỚI VÀ TOP 5 THƯƠNG HIỆU SỮA GIÁ TRỊ CAO NHẤT TOÀN CẦU.
DOANH NGHIỆP SỞ HỮU 16 NHÀ MÁY VÀ 15 TRANG TRẠI TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.
SẢN PHẨM XUẤT KHẨU ĐẾN HƠN 65 THỊ TRƯỜNG, ĐẠT KIM NGẠCH LŨY KẾ HƠN 3,5 TỶ USD



Vietnam Export Promotion Forum 2025

In the context of an increasingly competitive international trade environment, Vinamilk continues to affirm its position as a pioneering Vietnamese enterprise in green transformation, digital transformation, and sustainable development.

◀ By **QUYNH TRANG**

VINAMILK ACCELERATES TRANSFORMATION TO LEAD “GO GLOBAL” JOURNEY

GREEN TRANSFORMATION A FOUNDATION FOR ENHANCING COMPETITIVENESS

At the Vietnam Export Promotion Forum 2025 organized by the Ministry of Industry and Trade, a Vinamilk representative shared the strategy of innovating mindsets and perfecting supply chains, considering this the foundation for the enterprise to conquer demanding markets.

Nguyen Quoc Khanh, R&D Executive Director at Vinamilk, stated that green transformation and digital transformation have become mandatory requirements for Vietnamese businesses wishing to participate deeper in the global value chain. Only by actively changing can enterprises adapt to the new standards of the international market.

Vinamilk is currently the largest dairy brand in Vietnam, ranking among the Top 36 largest dairy companies globally and the Top 5 most valuable dairy brands worldwide. The enterprise operates 16 factories domestically and abroad; along with a system of 15 international-standard dairy farms in Vietnam and Laos, maintaining a total herd of nearly 140,000 cows. Vinamilk's products have been exported to over 65 countries and territories, achieving an accumulated turnover of over 3.5 billion USD.

Recently, Vinamilk has implemented the "Towards Net Zero 2050" strategy with the four pillars of sustainable agriculture, green production, eco-friendly logistics, and sustainable consumption. Two factories and one farm have been certified carbon neutral according to PAS 2060:2014 standards, marking a significant step for the enterprise on its emission reduction roadmap.

Along with green transformation, Vinamilk promotes product innovation, aiming for high standards regarding health and environmental friendliness. Products such as Green Farm fresh milk, powdered milk supplemented with 6 HMOs, or high-protein nut milk have all recorded good growth in export markets. Automation technology, robotics, microfiltration systems, and bio-packaging are widely applied to optimize production and enhance product quality.

According to Khanh, the impacts of "green fences" in Europe, the U.S., and Japan both pose challenges and open opportunities for Vietnamese businesses to restructure, aim for higher standards, and increase prestige with international consumers.

LEVERAGING INTEGRATION PLATFORMS TO EXPAND MARKETS

Along with internal strength, Vinamilk highly values the effectiveness of new-generation free trade agreements such as CPTPP, EVFTA, and RCEP. These agreements help reduce tariff barriers, expand markets, and create opportunities to access large supply chains.

The environment of institutional reform, digital transformation in state management, and green credit support policies also help create favorable conditions for private enterprises when participating in international trade.

In 2025, Vinamilk participates in over 30 trade promotion programs domestically and abroad. Activities such as the Gulfood 2025 fair, Foodex Japan 2025, or seminars on accessing the South Asian market help the enterprise introduce products, connect with partners, and update global consumer trends.

According to the Vinamilk representative, the "Go Global" strategy is not just about expanding export scale, but also a way for the enterprise to bring Vietnam's intellect, prestige, and sustainable standards to the world. When each product is produced to higher standards, attached to environmental responsibility and innovation, the Vietnamese brand will have a firmer footing in the global value chain.

From the case of Vinamilk, a strong shift in the mindset of Vietnamese enterprises can be observed: developing based on quality, technology, and sustainability instead of relying solely on cost advantages. This is considered the key to helping Vietnamese businesses elevate their position in the context of deep integration./.

VINAMILK IS AMONG THE TOP 36 LARGEST DAIRY COMPANIES GLOBALLY AND THE TOP FIVE MOST VALUABLE DAIRY BRANDS WORLDWIDE. THE ENTERPRISE OWNS 16 FACTORIES AND 15 FARMS DOMESTICALLY AND ABROAD. ITS PRODUCTS ARE EXPORTED TO OVER 65 MARKETS, REACHING AN ACCUMULATED TURNOVER OF OVER 3.5 BILLION USD.

TEXTILES SECTOR PUSHES FOR “GREENING” TO MORE DEEPLY INTEGRATE INTO GLOBAL SUPPLY CHAINS

◀ By PHONG LAM

Textile and garment enterprises must focus on meeting “greening” criteria to progressively penetrate deeper into the global supply chain.



Vietnam's textile and garment industry faces numerous challenges as importing markets tighten their regulations - Photo for illustration

OVERCOMING CHALLENGES

Information from the Vietnam Textile and Apparel Association (VITAS) indicates that in 2025, thanks to the proactivity and flexibility of the business community and the association's effective networking, the industry maintained growth and secured its position among the world's top three textile exporters. Vu Duc Giang, Chairman of VITAS, stated that 2025 marked an impressive recovery with standout indicators.

Export turnover is estimated at 46 billion USD, a 5.6% increase compared to 2024. Trade surplus is estimated at 21 billion USD, confirming the industry's role as a pillar in the national trade balance. The localization rate reached approximately 52%, showing a major step forward in securing domestic raw material supplies. Export markets are currently maintained across 138 countries and territories. Key markets include the U.S., the E.U., Japan, the RoK, ASEAN, and China, with further expansion into the CIS, Middle East, and Africa. Strategies for diversifying markets, customers, and products have proven effective.

According to Giang, from 2026 onwards, the industry will continue three strategic pillars: diversifying markets, customers, and products; investing heavily in domestic raw materials; and applying automation, AI, robotics, and digital transformation.

"In 2026, export turnover is expected to reach 48-49 billion USD, targeting 66 billion USD by 2030, with an average growth rate of 6.5-7% per year. The domestic market is expected to reach 8-9 billion USD. The strategic focus is 'greening - digitalization,' increasing localization to over 60%, and building strong Vietnamese fashion brands," Giang added.

Tran Thanh Hai, Deputy Director of the Import-Export Department (Ministry of Industry and Trade), noted that despite maintaining growth, the industry faces many difficulties. These stem from a complex, unpredictable international trade environment, increased trade defense measures, technical barriers, and "green" or labor barriers.

"Major markets require not only price and quality but also strict criteria for traceability, carbon emissions, the circular economy, and social responsibility. Without strong innovation, Vietnam's textile industry faces the risk of declining competitiveness," Hai said.

MEETING "GREENING" STANDARDS

Regarding solutions, Mr. Hai suggested the industry must restructure toward higher added value; develop domestic supply chains; effectively utilize Free Trade Agreements; and view green transformation as a core competitive advantage. Simultaneously, human

resource development and digital transformation must be accelerated.

Hoang Xuan Hiep, Rector of the Hanoi University of Industry and Trade, noted that as greening requirements become stricter, businesses must invest in factories meeting green standards.

"Factories can use 30% renewable energy or small engines to reduce emissions. Enterprises also need digital platforms to trace the entire process - from raw materials to production and export - to meet market requirements, especially in Europe," Hiep stated.

Hoang Xuan Hiep further shared that to meet "greening" standards, human resource training must also be prioritized. Current training efforts need to focus on three key elements: innovating the curriculum, enhancing the capacity of the teaching staff, and upgrading training facilities.

Student programs can integrate digital and green skills. For example, fashion students can learn 3D design with recycled materials in virtual environments to work directly with foreign clients. Fiber, textile, and dyeing students are trained in low-emission technologies for sustainable production.

Regarding teaching activities, faculty members are required to stay fully updated on regulations concerning product origin and quality requirements, ranging from design and aesthetics to the stringent standards of the European market. Simultaneously, lecturers are implementing research and applications in digital transformation, digital technology, and green transition to enhance productivity and meet the demands of sustainable supply chains, including the European market.

"Smart factory models need to be integrated into the curriculum, alongside competitions focused on recycling, product design, or the development of circular economy models. These serve as vital platforms for students to gain hands-on experience and build digital and green skills, essential requirements for the workforce in the current era," stated Hiep./.

ONE OF THE KEY OBJECTIVES FOR THE TEXTILE AND GARMENT INDUSTRY IN THE 2026-2030 PERIOD IS "GREENING" AND DIGITALIZATION, CONTRIBUTING TO THE GOAL OF ACHIEVING NET-ZERO EMISSIONS BY 2050. TO ACCOMPLISH THIS, IN ADDITION TO THE EFFORTS OF THE GOVERNMENT, MINISTRIES, AND SECTORS IN POLICYMAKING, PROACTIVE PARTICIPATION FROM BUSINESSES IN BOTH IMPLEMENTING AND BENEFITING FROM THESE POLICIES IS ESSENTIAL.

DỆT MAY ĐẨY MẠNH “XANH HOÁ”, TIẾN SÂU VÀO CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU

◀ PHONG LÂM

Các doanh nghiệp dệt may cần tập trung đáp ứng các tiêu chí “xanh hoá” của thị trường để từng bước tiến sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ngành dệt may Việt Nam đang đứng trước nhiều khó khăn trong bối cảnh các thị trường nhập khẩu siết chặt quy định

Ảnh minh họa

VƯỢT QUA THÁCH THỨC

Theo thông tin từ Hiệp hội Dệt may Việt Nam, năm 2025, nhờ sự chủ động, linh hoạt của cộng đồng doanh nghiệp và vai trò kết nối hiệu quả của hiệp hội, ngành dệt may Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng và giữ vững vị thế trong top 3 cường quốc xuất khẩu dệt may thế giới.

Ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam - cho biết, năm 2025 đánh dấu sự phục hồi ấn tượng của ngành dệt may với các chỉ số nổi bật.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 46 tỷ USD, tăng 5,6% so với năm 2024. Xuất siêu ước đạt 21 tỷ USD, khẳng định vai trò trụ cột trong cán cân thương mại quốc gia. Tỷ lệ giá trị nội địa tăng thêm đạt khoảng 52%, cho thấy bước tiến lớn trong việc chủ động nguồn cung nguyên, phụ liệu.

Thị trường xuất khẩu ngành dệt may hiện được duy trì tại 138 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong đó, trụ cột là thị trường Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN, Trung Quốc và đang mở rộng sâu hơn vào các nước SNG, Trung Đông, châu Phi. Chiến lược đa dạng hóa thị trường, khách hàng, sản phẩm đã phát huy hiệu quả.

“Năm 2026, dự kiến kim ngạch xuất khẩu dệt may đạt mốc 48 - 49 tỷ USD, hướng tới 66 tỷ USD vào năm 2030; tốc độ tăng trưởng bình quân 6,5 - 7%/năm; phát triển thị trường nội địa đạt quy mô 8 - 9 tỷ USD, ông Vũ Đức Giang nói.

Ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) - cho rằng, mặc dù vẫn giữ đà tăng trưởng, ngành dệt may Việt Nam hiện vẫn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân xuất phát từ môi trường thương mại quốc tế ngày càng phức tạp và khó dự báo, sự gia tăng của các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật, hàng rào “xanh” và hàng rào lao động.

“Các thị trường lớn không chỉ yêu cầu về giá và chất lượng mà còn đặt ra tiêu chí khắt khe về truy xuất

nguồn gốc, phát thải carbon, kinh tế tuần hoàn và trách nhiệm xã hội. Nếu không đổi mới mạnh mẽ, ngành dệt may Việt Nam sẽ đối mặt với nguy cơ suy giảm năng lực cạnh tranh”, ông Trần Thanh Hải - cho hay.

ĐÁP ỨNG TIÊU CHUẨN “XANH HOÁ”

Cùng nêu giải pháp, ông Hoàng Xuân Hiệp - Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp và Thương mại Hà Nội - cho rằng, trong bối cảnh yêu cầu “xanh hóa” ngày càng khắt khe từ các thị trường, doanh nghiệp cần tập trung đầu tư nhà máy đáp ứng tiêu chuẩn xanh.

“Nhà máy có thể sử dụng 30% năng lượng tái tạo, hoặc dùng động cơ nước, động cơ nhỏ để giảm phát thải. Doanh nghiệp cũng cần có nền tảng số để truy xuất được toàn bộ quá trình, từ nguồn nguyên liệu từ đầu vào, quá trình sản xuất, xuất khẩu mới có thể đáp ứng được yêu cầu của thị trường, nhất là thị trường châu Âu”, ông Hoàng Xuân Hiệp cho biết.

Ông Hoàng Xuân Hiệp chia sẻ thêm, để đáp ứng tiêu chuẩn “xanh hoá”, công tác đào tạo nguồn nhân lực cũng cần được coi trọng. Việc đào tạo nguồn nhân lực hiện nay cần hướng vào 3 yếu tố gồm: đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

Đối với hoạt động giảng dạy, đội ngũ giảng viên được yêu cầu cập nhật đầy đủ các quy định liên quan đến xuất xứ hàng hóa, yêu cầu về chất lượng từ kiểu dáng, màu sắc đến các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường châu Âu.

“Các mô hình nhà máy thông minh cần được đưa vào chương trình học, cùng với các cuộc thi về tái chế, thiết kế sản phẩm hoặc xây dựng mô hình kinh tế chia sẻ. Đây đều là những nền tảng quan trọng giúp sinh viên được tiếp cận thực hành, hình thành kỹ năng số và kỹ năng xanh, những yêu cầu thiết yếu đối với nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện nay”, ông Hoàng Xuân Hiệp - cho hay./



Khát vọng
TIÊN PHONG

SẢN PHẨM HẠT NHỰA PP
T3034, I3110, F3030, TF4035, GP4046, BIO4035 **MỚI**



CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

208 HÙNG VƯƠNG, PHƯỜNG NGHĨA LỘ, TỈNH QUẢNG NGÃI

TEL: (+84) 255 3825 825

FAX: (+84) 255 3825 826

WWW.BSR.COM.VN



PETROVIETNAM
PVTRANS



PETROVIETNAM TRANSPORTATION CORPORATION

Add: 2nd & 3rd Floor, 43 Mac Dinh Chi Building, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tax Code: 0302743192

■ **VIETNAM ECONOMIC NEWS**

Head office: 655 Pham Van Dong Road, Nghia Do Ward, Hanoi
Tel: (84.24) 39366400 / Fax: (84.24) 39366402 / Email: venbct@gmail.com

■ **EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN VAN MINH**

■ **DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF:**
NGUYEN TIEN CUONG

■ Publishing license No. 276/GP-BTTTT dated August 4, 2023, granted by the Ministry of Information and Communications
■ Frequency: Monthly publication - Size: 20.5x29.5cm - Number of pages: 48
■ HANOIMOI Newspaper Printing Company Limited

PRICE: VND80,000